

Luc Tinh Tân Văn

Directeur Politique—L.MARTY
Adm. Gérant—NGUYỄN-V.CUA
ADMINISTRATION ET RÉDACTION:
Saigon, Rue Catinat, 153-155 (1er Etage)

GIÁ BÁN:
Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mèn
Một năm..... 6\$00
Sau tháng..... 3 50
Ba tháng..... 2 00
Mua báo thi kẽ từ ngày
mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng
mà phải trả tiền trước.

閏新省大
MỖI TUẦN LỄ RA ƯA KỶ:
NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
Mỗi số báo lẻ..... 0\$04
TELEPHONE N° 175
Adresse télegr.: LECTHIN-SAIGON

GIÁ BÁN:
BẮC-KỲ, LÀO, ĐẠI-PHÁP
VÀ THUỘC ĐỊA.
Một năm..... 7\$00
Sau tháng..... 4 00
Ba tháng..... 2 25
On s'abonne sans frais dans
tous les bureaux de poste.

POUR LES ANNONCES, s'adresser
à SAIGON: Aux bureaux du journal.
à HANOI: Aux bureaux du Trung-
Bắc-Tân-Vân.
On traite à forfait pour les
contrats de longue durée. Les
prix sont payables d'avance.

MỤC LỤC

1. — Tâm-bồn lán thương.
2. — Âu-châu điện-báo.
3. — Việt-Nam đoàn-thể hội.
4. — Tam thiên tự.
5. — Thương mãi luân.
6. — Dám hỏi đồng-bang.
7. — Cầu thuốc tiên mà cứu bệnh.
8. — Hãy nghe mà học lấy các anh.
9. — Bán nhỏ lợi to.
10. — Thông báo.
11. — Tới Nhiên-hương từa mà ăn thử.
12. — Ăn chảng coi nồi, ngồi phái coi xe.
13. — Hírong truyền.
14. — Thuốc Nam-hồng-lê.
15. — Tin Đông-dương.
16. — Chánh luan bang.
17. — Lời rao.
18. — Phùng-kim-Huê.

TÂM-BỒN TÂN THƯƠNG

Annam, xin ghé mắt, ghi để kẽ lâu dài

(Tiếp theo)

CHƯƠNG THỨ BA

Tiết thương chức (Đặt-chức-việc
coi việc buôn).

Lập thương trình (Lập phép tắc để
đi buôn).

Khoản thứ nhất.—Trong khi lập
Thương-cuộc, những người đồng ước
phải nhóm nhau công cử người dù
thương-cuộc, người già tư phủ hậu,
và tinh thông văn chương toàn pháp
hoặc Tây, hoặc Nam, làm chức
Chánh-chủ-sự, một người, bức thư
đó đặt làm Phó-chủ-sự, một người.

Lại còn cử chức chánh phó
Chưởng-ngân, (coi bạc, đi lấy bạc) 2
người; chức chánh Chưởng-cốc (coi
lúa, thâu lúa) một người; phó Chưởng-
cốc 3 người; chức chánh Chưởng-
thuyền (coi lo việc ghe chài chở
chuyên) 1 người; phó Chưởng-thuyền
5 người; và chức Nghị-viên 10 người,
đều lựa những trang giàu có thuận
hậu và siêng năng, đặt cho xứng
chức xứng tài, lo mà phụng công
biện sự, mỗi năm định ngày mồng 1
tháng chín Annam là ngày chưa khỉ
sự mua bán, nhóm nhau hoán cử
một phen, dĩ quản lao dập.

Còn bao nhiêu người dự trong
Thương-cuộc đều xứng rằng Thương-
hữu.

Khoản thứ 2.—Chủ sự là người
thay mặt cho trong Thương-cuộc,
chú ý tính toán các việc buôn, dừng
ký tên các sô sách và iho-trát vân
lai ứng đối nghị-biện cùng các nhà
buôn lúa Saigon, Chợ-lớn.

Mỗi tối kỳ định sẽ bán lúa, Chủ-sự
phải thông báo cho các nhà máy Sai-
gon, Chợ-lớn hay, đặng chịu giá bán
định sẽ bán bao nhiêu tạ, lời giao
ước với các nhà máy, làm cho đành
rành, đặng mua chịu đám ghe chài
tới Thương-cuộc mà chở lúa, hay là
đặng bán chở lúa tới cho đàng mua,
(các nhà máy) suy tính rồi, chắc giá
bán mỗi tạ là bao nhiêu bạc,
các nhà máy trả lời, tức thời thông
báo (nội 24 giờ đồng hồ) mời
mấy Thương-chức, các Nghị-viên và

Thương-hữu nhóm lại công sở, đặng
bàn nghị về sự chở lúa đi bán.

Ấy là sự phải tính trước cho trong
hội Thương-hữu bằng lòng.

Còn như các nhà máy gởi thư hoặc
đánh dây tiếp cho Thương-cuộc, mà
hỏi mua lúa các nhà máy đã định
cách chở chuyên rồi, trả giá lúa mỗi
một tạ là bao nhiêu.

Thương-cuộc được tin rồi, Chủ-sự
phải mời các Thương-hữu bàn định,
đồng ưng chia chịu bán thời thới
hoặc chịu bán mà kẽ ưng người
không, thời lấy số đông hơn phân
nữa trong các thương-hữu ưng bán,
đặng đền trê nǎi, mà lời phép tắc
nhà-buôn.

Khoản thứ 3.—Khi nào nhứt định
bán lúa, thời phần ông Chưởng-cốc
phai lo thâu lúa, của các thương-hữu
đã chịu bán sô bao nhiêu, cách thâu
như vậy: ghe của các thương-hữu
chở lúa tới chở ghe chài của thương-
cuộc đâ, rồi ông Chưởng-cốc coi lúa
sạch sẽ mới thâu, giao cho ông
Chưởng-thuyền thâu lanh trang tài.

Hoặc thương-hữu nào chịu bán lúa
nhiều, ước chừng đầy chài, hoặc 2,
3 chài. Thời ghe chài thương-cuộc
đem tới bến nhà vận tải, trừ ra
đường rạch nhỏ cùng là cầu kỳ ngăn
trở đám ghe chài tới bến không tiện,
thời tự thương-hữu biện dụng ghe
nhỏ chở lúa đến chở ghe chài của
thương-cuộc đậu vận tải như lời nói
trước đây.

Chài nào chở rát lúa gạo trắng,
thâu lúa gạo trắng, chài nào chở lúa
gạo đỏ, thâu lúa gạo đỏ, chài nào
chở lúa gạo lộn, thì thâu lúa lộn,
các thương-hữu bán thứ lúa nào,
phải thính minh cho ông Chưởng-cốc
hay, đặng coi mà thâu và giao
chở cho phân biệt, rồi trong biên-
lai thâu lúa, cũng phải minh thâu
thứ lúa nào, sau đê tính giá, (lúa
gạo trắng giá thường, cao hơn lúa
đỏ, và lúa lộn). Thâu lúa nhứt định,
dùng cân Langsa làm cho công bình
trước mặt các thương-hữu.

Cầm lúa ướt, trộn cát, trộn đất

cục, trộn trấu và trộn mạt cưa, dùng
làm như mấy người gian thương
dùng cách xảo trá lấy lợi, mà làm
mất danh giống lúa tốt Nam-kỳ.

Thuở nay, mấy người tiêu dinh
thương về nghề buôn lúa, phần
nhiều dùng xảo trá như lanh-bạc của
tiệm, chịu mua lúa về bán cho tiệm,
thí dụ: chịu bán lúa mỗi một tạ
2\$00, rồi vào nhà ruộng đi mua,
may thời mua 1\$90 hoặc 1\$95 một
tạ, không may cũng mua tới 2\$00
một tạ, đam về bán cho tiệm, mà
cũng có lời, là vi, tẩm nước cho
trót, trộn cát, trộn đất cục, trộn trấu
và trộn mạt cưa, cắn lúa ra nhiều
cần, thời phải có lời, lại trước khi
dùng xảo trá, đã có hối lộ cùng
người trong tiệm, kẻ coi cần, người
coi lúa, hiệp lỏa mà lâm gian, chia
nhau mà lấy lời. Tục ngữ thường
nói rằng: Mua một quan tam, bán
một quan tư, lê tiền sự một tiền
ruồi mà còn thanh lợi. Đại đè như
vậy, cách xảo trá, làm mất danh
tiếng nên phải cấm nhất, trùng tục
tệ mà chừa đi.

Thâu lúa của các thương-hữu rồi,
của ai bao nhiêu phải phát biên
bằng cho người ấy cầm lulu chiểu,
đặng đợi tới khi bán lúa rồi, có biên
bằng sẽ chiểu đổi với Chủ-sự mà
lanh-bạc.

Thâu lúa rồi phải làm sô 3 bôn,
một bôn giao cho ông Chưởng-
thuyền chấp chiểu, hai bôn lấy chữ
nhận-tải của ông Chưởng-thuyền,
rồi nạp cho ông Chủ-sự một bôn,
phần ông Chưởng-cốc cầm một bôn
làm bằng.

Khoản thứ tư.—Phần ông Chưởng-
thuyền chiểu kỳ chở lúa, phải lo đem
ghe đậu bên Thương-cuộc, cùng là
sảm bao, cân tạ (kilos) cho sẵn và bạn
bè mướn chát cho đủ, đặng khi ông
Chưởng-cốc thâu lúa rồi giao cho lo
bè trang tài, mẫn tài, phải lấy số của
ông Chưởng-cốc đã làm sẵn, biên ký
số lúa chở bao nhiêu (coi khoản thứ
3) và lấy thơ của ông Chủ-sự gởi cho
chủ mua, đặng tới nơi chủ mua mà
giao lúa: các việc thanh khoản rồi
xuất hành.

Hoặc không phải chịu giá bán lúa
trước với các nhà máy, tự nhiên
Thương-cuộc chở lúa đi bán, thời
ông Chánh chủ-sự, hoặc ông Phó
chủ-sự sẽ đi theo ghe chài, đặng đi
tới Saigon Cholon, mà lo việc chịu
giá bán lúa, ông Chưởng-thuyền cù
lo việc chở chuyên mà thôi.

Cân tạ phần Thương-cuộc sảm,
còn ghe chài tự ông Chưởng-thuyền
sảm mà cho mướn, hoặc lo mướn
của người khác, làm thời chở lúa
cho có đủ dùng.

Bao, và bạn bè cũng tự ông
Chưởng-thuyền bị liệu.

Phần sở phi ấy, về mấy thương-
hữu bán lúa chịu, tính theo thời giá,
mỗi tạ phải chịu trả sở phí thủy
cước ghe chài và bao là bao nhiêu,
định tại Thương-cuộc trước khi chở
lúa, cho có mặt mấy thương-hữu

bằng lòng, đến khi bán lúa rồi, ông
Chủ-sự trả bạc, phải trừ ra một
phần bạc sở phí ấy, đặng trả cho
ông Chưởng-thuyền chi tiêu.

Khoản thứ 5.—Khi ông Chưởng-
thuyền chở lúa đã tới chỗ bán, bán
lúa xong rồi, lấy biên-bằng chủ mua
cầm làm bằng, phải đánh dây thép
cho ông Chủ-sự hay, ông Chủ-sự
sẽ cho ông Chưởng-thuyền đi tới
chỗ bán lúa, đặng hiệp với ông
Chưởng-thuyền, chiếu đổi biên bằng
với chủ mua lúa, đặng lấy bạc, lấy
bạc rồi, ông Chưởng-thuyền trờ
khi đam bạc về, phải đánh dây
thép cho ông Chủ-sự hay, cho biết
chắc ngày nào ông Chưởng-thuyền về
đến, liệu kỳ mà thông báo cho mấy
thương-hữu bán lúa, tới nơi Thương-
cuộc cho có mặt đặng chiếu biên
bằng bán lúa của ông Chưởng-cốc
cho mà lanh-bạc.

Hoặc mấy thương-hữu ai có duyên
cơ gì, không tới được, thời cho vợ
con, hoặc thân-tín-nhơn cầm biên
bằng của ông Chưởng-cốc tới trình
mà lanh-bạc, nhưng phải có một bức
thư thoa lam tin, còn phần bạc, nào
chưa có người tới lãnh được, thời
ông Chủ-sự tạm giữ, đợi có bằng cứ,
sẽ phát.

Khoản thứ 6.—Mấy ông Thương-
chức, mỗi người đều có phần đầm-
bão cho Thương-cuộc như ông
Chưởng-thuyền, làm mất bạc thời phải
thường bạc, ông Chưởng-cốc thâu
lúa, mất số, thời phải chịu thường
lúa, nhưng mà mấy phần việc ấy,
ít lo việc bồi thường cho lầm, nếu
gia ý cẩn thận thời thới, chỉ có phần
ông Chưởng-thuyền, bè bắc thiệp
gian nan, nên mỗi sự phải quan
phòng cho cháu mặt mới được, trừ
ra khi nào biến sanh bất trắc, hóa sự
rủi ro, như bão lụt thình linh, hoặc
cướp phá bạo hoạnh. (Ông Chưởng-
thuyền có phép sảm súng, có súng
tùy thân, vì bạn bè đồng, mà không có
thê cự địch với quân cướp đảng dữ
tọn cho lại,) làm cho phải bị chìm
ghe mất lúa, thời sự lòn thất ấy, bồi
thường miếng nghi..... chí như sự thuộc nhơn vi, làm đến

XA-BONG MAT-XAY

Tốt nhất cõi Đông-dương



Hiệu

Con
ngựa
một
sừng

HAO-VINH Công-ty

(HÀNG ANNAM)

146 Rue Lefèvre, Saigon

AGENT EXCLUSIF

hư hại, như lợ đĩnh để bị trộm cắp, hoặc ghe đi không nhầm phép, để bị mắc cạn, hư ghe, mất lúa chi loại, thời sự tồn thất ấy, bồi thường cũng phải cam tâm.

Khoản thứ 7. — Mấy khoản nói trước đây, chỉ nói đại lược về sự đặt chức việc và phép tắc đi buôn, nếu còn muốn thêm đều chi, khi Thương-cuộc thành rồi, lâm thời châm chước.

Khoản thứ 8. — Xin chờ phàn nàn rằng: giao lúa cho Thương-cuộc bán giùm, ắt phải đợi năm bảy ngày mới lấy bạc được, như khoản thứ năm nói trước đây.

Phải nghĩ như vậy: khi chúng ta chưa lập Thương-cuộc, chờ lúa tới tiệm mà bán, bị tiệm này chê, tiệm kia đuổi, có phải mất ngày giờ hay không? Bây giờ đợi 5, 7 ngày có trễ là mây, ninh vi kê-thù, bắt nín vi ngưu-hậu (thà nhỏ mà làm đầu gá, chẳng thà lớn mà làm đui trâu). Chúng ta phải tư tưởng mười phần, mà lo cuộc mề-thương này cho thành, danh giá người đồng-bang chúng ta, nỗi lên biết là dường nào.

Khoản thứ 9. — Lại xin chờ phàn nàn rằng: rủi bị tồn thất, phải đợi bồi thường, thời nhà xuất sự doan ra nhiều, hoặc không bồi thường, thời khi không bị mất của như khoản thứ sáu nói trước đây, gâm nén thiệt hại.

Sự rủi ro cũng có, là bất quá vạn trung chi nhứt nhị, mà thôi, chờ ngại lòng mà nghĩ rằng: Nếu noi theo cõi lệ, chờ lúa tới tiệm, bán lúa rồi, lấy bạc tức thì bình an vô sự. Nghĩ như vậy, hãy còn tánh nhúc nhát, hóa ra sự lôi thôi, bao giờ cho nên việc cả.

Dẫu có muốn bình an vô sự, mà sự rủi ro đến thin linh, tránh sao cho được, coi như năm Giáp-thinh (1904) Gò-công bị một trận lụt, làm cho mấy trăm năm nhơn vật phong lưu, đồ trút ngàn trùng biến cả, năm 1908 Cần-thơ bị một ngọn lửa, làm cho ba mươi năm lầu đài cảnh-ti, hỏa ra một năm tro tàn, còn như bị trộm cướp-phá từ-sắt, lấy ngàn nay muôn kia chi loại, bất khã thăng kẽ, ấy là những của đã nằm trong một đòn bảo binh an kia rồi, mà kẽ chắc có dặng nào?

Xin người đồng-bang chúng ta nghĩ lấy những sự thấy phi thường, đừng lo, đừng sợ, cho là sự thấy tầm thường cũng đừng lo, đừng sợ, thời tấm lòng mới mạnh mẽ, không còn nhúc nhác lôi thôi, cuộc Tâm-bồn-mề-thương trông ra tần bộ.

(Còn nữa).

MỘNG-HUẾ LẦU

ÂU-CHÂU ĐIỆN BÁO (HAVAS)

Paris, le 12 Septembre 1919.

Đề huyền

Có thư của A-Lor-Män gửi đến, tuy chưa phải quan-báo mà cũng như quan-báo rằng tiếng đồn A-Lor-Män đòi Tần-quốc bội-aby huyền...

Phép việc

Bạn-tàu vượt biển ở thành Marseille đồng-lòng phé việc và kéo nhau lên bờ.

Không hạng thêm cho

Tờ hòa với nước Autriche đã phê, trừ ra nước Roumanie và Yougoslave sú-chẳng chịu phê, đợi vé đãi lịnh. Nay điện tín Âu-châu bắn qua tờ rằng hạng kỳ cho sứ Roumanie và Yougoslave phải phê tờ hòa, trưa mai (13/9) thì mảng. Hội nghị hòa không thêm hạng cho dặng.

Nước Italie nhận tờ hòa

Bản hội kiêm duyệt tờ hòa của nước I-ta-li thâu nạp phúc bẩm chịu nhận tờ hòa.

Paris, le 13 Septembre 1919.

Bản luận quốc sự

Thừa tướng Clémenceau đã luận đàm quốc-sự với Thừa-tướng Áng-lê là ông Lloyd-George, tì-gai-se luận, bàn cùng ông Allenby nữa luận về việc giao hảo của hai nước Pháp-Anh trong đất Syrie.

Phận ông Caillaux

Cựu hộ-bộ thương-tho Pháp-quốc

Ông Caillaux là cựu hộ-bộ thương-tho Pháp-quốc bị cáo về tội nội-công ngoái kinh, tư thông với A-lor-män mà làm hai nước Pháp, nay vì bịn đã dời vào nhà thương, có sở tuân thành canh giữ.

Paris, le 14 Septembre 1919

Tặng phong bá-tánh thành Cambrai và thành Douai

Đức Giám-quốc Poincaré mới ban Bửu-tinh cho bá-tánh thành Douai và thành Cambrai.

Thơ đáp cho A-Lor-Män

Thơ của Thừa-tướng Clémenceau để bùa 11 Septembre trả lời cho A-Lor-Män chỉ rằng điều luật 61 nói về nước Autriche với điều luật 112 chẳng chịu cho dâi một tên A-Lor-Män nào tối tòa ngoại quốc đều nghịch ý tờ hòa đã phê nhận. Thơ trả lời ấy, thừa-tướng Clémenceau cũng có thúc hối A-Lor-Män phải mau nay quyên cho một vị sứ thần nào tin cậy của A-Lor-Män, cư tại thành Paris, hạng trong 14 ngày, phê nhậm bỗn ước, hứa chịu rằng những điều nào nói về sự định-quốc A-Lor-Män mà nghịch với điều giao ước trong tờ hòa, thì điều đó không kè, tinh như điều cho nước Autriche nhập Cơ-Mật-Viện A-Lor-Män gọi là viện Reichsrat đó là điều một mình Vạn-quốc Liê-n Minh được quyền cho mà thôi.

Phái-viên Roumanie từ chức

Ông Bratiano thương-tho nước Roumanie kiêm lãnh chức Phái-Viên nước Roumanie dự hội Nghị-hòa đã từ chức.

Việt-nam Đoàn-thè hội

ANNAM THƯƠNG-CUỘC CÔNG-TV

Trực-tranh thiết sự

Lời kinh tò cùng lục-châu chư quân-tử được rõ, chúng tôi là 11 người Tạm-thời hội-viên trong Nam-kỳ Thương-cuộc công-ti này, rât hò vì trí thiều tài sơ mà lại được công chúng cũ lâm vào trong hội Phái-viên mà gánh vát cái trách-niệm nặng nề này.

Nhưng vậy anh em chúng tôi đây cũng vì bích vựt nòi giông, vì lo vắng hỏi quyên-lợi cho quê-hương mà chẳng dám chối từ; nêu gân trọn hại tuân nay chúng tôi thường bàn luận với nhau, kè lo việc này người lo việc khác, chẳng dám rời trong giờ khắc nào.

Nay bốn điều-lệ chữ Langsa đã nạp tại phòng quan Nô-le, còn bốn dịch ra quốc- Ngữ in cũng gần xong, một vài ngày nữa đây chúng tôi sẽ phát ra cho lục-châu chư quân-tử lâm trường.

Hiện nay những giày hùn và tờ quảng cáo đã rái khắp lục-châu rồi. Vậy xin các ông hãy vì đều công-ích, vì nghĩa đồng-bào, kè ít người nhiều phụ sức nhau cho đồng, dặng tạo thành cái cơ-sở cho vững bền mà duy trì với khách-trú.

Chúng tôi lại xin tò thiệt với các ông nột đây này:

Theo lệ thường những hội thương-mãi, bắt câu là hội nào, những người đứng sáng tạo cái hội ấy ra (Membre fondateur)

hết hội lập thành thì cái công sáng tạo ấy được hưởng trong số vôn hùn là 5 phần trong một trăm (5%) mà hội Annam thương-cuộc công-ti của chúng tôi tính lập ra đây, định số vôn là mươi muôn đồng (100.000 \$ 00) mỗi phần hùn là 10 \$ 00. Nếu ngày rào mà hội lập được thành, vôn hùn kêu đã đủ rồi, thì chúng tôi đây là người có công sáng tạo (membre fondateur) tắc nhiên sẽ dặng hưởng trong số ấy 5 ngàn đồng, nghĩa là được phân hùn không.

Nhưng vậy mà chúng tôi đây một là vì chưởng-tộc hai là quyết rúa hòn chung; cho nên đâu tôn hao khó nhọc cũng chẳng nài, miếng là đam hêt mảnh nhiệt thành ra mà vun bồi cho được cái nền công-ích cho nòi giông ta mà thôi; chờ 5 trăm phần hùn không ấy (part fondateur) chúng tôi quyết không dám lãnh.

Đã vậy mà chúng tôi đây cũng chẳng dám cư công mà tranh cãi quyền quản-ly; vì lúc này là lúc mới khởi doan, phản thì công chúng cũ lên, nên chúng tôi phải quyền lành đờ lây chức Tạm-thời Phái-viên mà lo lắng cho mau thành tựu đó mà thôi.

Ngày nào mà hội đã thành lập rồi, số vôn hùn thâu cũng đã đủ rồi, thì phải mời nhóm đại hội cho dù mặt hêt những các ông có hùn; chừng ấy chúng tôi sẽ lui ra, mà nhượng phần quản-ly (Conseil d'Administration) lại cho các ông chọn lây những người nào hùn lớn và dù tri dù tài mà công cử cho phân minh, cho đẹp lòng công chúng. Còn chúng tôi đây thì xin lanh phao cõi động mà thôi.

Chúng tôi lại muôn cho các ông tin lòng và chắc ý, nên chẳng dám tự xưng ra mà thâu lành những bạc hùn của các ông gởi đến. Một xin các ông, như ông nào có lòng hảo hiệp, biết thương-nghĩa đồng-bào mà hùn vào với hội ít nhiều tôi xin cùi gởi ngay sô bạc phân hùn của mình đó cho ba ông Nguyễn-phú-Khai, Propriétaire, 51 Rue Mac-Mahon Saigon; ông Nguyễn-văn-Hội, Entrepreneur 46, Rue d'Espagne Saigon và ông Bùi-văn-Gio, Commercant, 40, Rue d'Adran Saigon; rồi ba ông ấy phải gởi liên cho nhà Bằng (Banque), chừng nào có đại tì nhóm mà định đạt lê nào thì sẽ lãnh về mà thi tho.

Rốt hêt chúng tôi lại xin các đồng-trí thức trong 20 hàng lỉnh, bảy ráng rú nhau mỗi tình mỗi lập ra một hội nghách ở tại Tỉnh-thành, hâu sau cho ta có thể mà thông đồng với nhau cho biết giá hàng-hóa lên xuống mắt rè thè não, cho tiện bê mạo diệc.

Đôi lời thành thiệt, ngứa nhở lục chau chư quân-tử xét cho.

Tạm-thời Hội-viên.
(Comité provisoire).

Tam thiền-tự

Mới tiệp cuôn Tam thiền-tự của M.M. Trần-quan-Tinh và Trần-kim-Ký là hai vi-vien chức hội Khuyễn-học Đông-dương mới dọn rồi.

Chữ tàu dịch ra Quốc-âm, Langsa và Áng-lê, thật công-càng rất dày, giúp ích cho trong xứ.

Bồn báo cà khen tài hai ông và khuyên nhà có con nên mua cho học.

L.T.T.V.

Thương-mãi luận

Bấy lâu nay người Annam mang lo mê mẫn cuộc vinh-huê, thanh nhàn, nên cuộc thương-mãi bỏ phế vè cho một tay Khách-trú thâu đoạt. Nay cuộc vinh-huê chen lấn nhau đà mõn hơi mõn súc đi rồi, nên cũng có ý tư tưởng một ít về việc thương-mãi; luôn cuộc Khách-trú lấy sự mạnh của họ mà kèm chế ta, tăng giá đỡ tạp dụng thinh không. May nhình báo thấy việc hiếp-dáp thái quá cả giận bèn cõi động kêu nhau mà buộc dây đoàn-thè; lại cũng may nhăm lúc Trời đổi lòng Annam đang hi vọng, nên liền theo lời ấy mà thi tho việc thương-trường.

Hiện nay tại chau thành Saigon các tiệm café cùng tiệm cơm đều vè tay Annam cả, ấy cũng nhờ nhiều người biết thương đồng-chưởng, rõ thấu hai chữ thương ái là trọng. Thêm thay mấy nhà nhút-báo đã vạch hết nghĩa lý cáo sâu của hai chữ thương thân mà chỉ cho ta rồi, sao nhiều người lại còn chưa tinh giắc. Có khi mấy ông sỹ Khách-trú không có tiền mà gởi về tàu sao? Họ ở đây lâu chừng nào thì lại càng hại cho ta chừng này, chờ có ích chí hay là mấy ông vì một chút tư lợi mà dồn-dà đó chăng? Hết minh sanh trưởng tại xứ nào, thi lấy dân xứ đó làm trọng mới phải cho chờ; dân một nước cũng như con một nhà; tỷ như anh minh bị chúng đánh dồn minh biết rằng mình tiếp chiến thì cũng chẳng ích chí; song phải hết lòng có thua cũng chẳng hổ, chí ư minh ngồi mà ngó cùng xúi chúng đánh anh minh, thi chẳng là trái lẽ iảm, vì hê họ ghét anh minh còn minh họ lại thương dặng sao?

Mấy ông ôi! Nhơn vô viễn lự-tắt hữu-cận-trú; mấy ông hãy nghĩ đó mà coi, công-nghệ của Annam thi Khách đoạt, thương-mãi thi Khách choán, ruộng đất thi Chà-thâu, thế thi một ngày kia Annam mới tinh làm di gi cho có mà ăn, dân sự càng ngày càng đông, không lẽ hết thảy đều làm ruộng. Xin mấy ông hãy xét giùm cho con cháu ngày sau; nay đã biết rằng ta có thể mà sanh-nhai, còn con cháu ta ngày sau mới biết lấy chí mà độ nhứt? Vậy thi cũng nên nhơn cơ hội này mà buộc dây đoàn-thè cho chắc, dặng vậy mới chẳng hổ cùng non-sông, chẳng hẹn cùng đoàn-hậu-tần. Người ta cũng tai phàm mắt thịt như minh, sao người dặng vậy, còn minh cũng cha mẹ sanh đẻ có lý nào đẽ cho họ nhạo-báng ta vậy sao? Mấy ông-cõi thấy khách khi ta là Nam-mang tử đó chăng?

Và lại nhơn tử lưu-danh, hổ-tử lưu-bi; một kiếp con người nhăm-cũng-chẳng bao lâu; ai là tài-tri ở đâu, ai là hào-gia phủ-hộ ở đâu, sao chẳng nhơn lúc nay mà dùng cái kiến-thức của mình nõi đẽ mai-danh-ần-tich làm chí uồng-lắm-vậy; một việc làm phải dương-danh ư-hậu-thể mà! Uồng-lắm mấy ông ôi! Đề tiền chôn làm chí cho đạo-tắc nó cướp-giết mà phải liên-lụy đến thân. Xin mấy ông hãy vì nước vì dân xuất bớt một số tiền mà thi tho việc thương-trường, dặng mà rửa nhục cho nòi giông ta, dầu dắt dầu thất-cũng-chẳng-tiếc-chi; ấy là nói cho cùng mà nghe, chờ phen này mà ta chẳng biết thương-nhau thi-thôi, ta cũng nên cùi đầu mà quì lụy Khách-trú đi cho rồi. Cọp dã vi vào-ro rồi mà

chẳng chịu trói đẽ nó sảy ra mất rồi
ắt là khó mà bắt lại dặng.

Đồng-bang ôi ! Hãy ráng giăng dây
đoàn-thề ra cho dài dặng tranh
thương một phen chót này cùng
khách-trú.

NGUYỄN VĂN-HÚY,
Secrétaire au 2^e Conseil
de Guerre.

Dám hỏi đồng-bang

Sớm mai ngày 18 Septembre, có tên khách-trú mà lại Minh-hương, cầm những bài sanh-ý và giày tờ về tiệm cơm và tiệm cà-phe của Lâm-thị-Lý, đồng Vannier đèn xin đẽ lời rao. Tuy cũng tiệm của đàn-bà Annam như tiệm của cô Chín-Những ở góc đồng Chaigneau-Olier kia vậy, mà bồn bả không dám nhận lãnh, dẫu trả tới giá một tháng một trăm đồng.

Đó Đồng-bang sao vạy ???

Câu thuốc tiên cứu bệnh

Kính ông chủ-bút đặng rõ, chúng tôi là dân Tân-châu, thường ngày đều xem các Báo quốc-âm, thấy mày vị chủ-bút đều có dạ nhiệt-thâh thường ngày thường lo cò-động lòng dân phải thương nhau, giúp đỡ nhau, diêu dắc nhau đặng tuyêt-giao với Khách-trú mà cạnh tranh quyền lợi cho quê-hương ta : Chúng tôi cũng có nghe hiện nay đâu đó đều chấp dây đoàn-thề, trên dưới cũng một lòng, quyết cự tuyệt China, chàng thèm bán buôn với họ ; chàng nói đâu làm chi cho xa, tại tinh-thành Chàudoc của chúng tôi, may có các ông thương-trí đã xướng lập một hội mà binh vực quyền lợi trong nghề thương-mài của người Annam ta. Chúng tôi hay được tin ấy như lứa đót lòng, nên cũng muôn hiệp lực nhau ráng mờ mắt ra bưng-bà theo niêu chon các ông mà tàn bộ. Ngặt vì bị một cục mây rất lớn, nó án trước con mắt chúng tôi, nó chặn ngang trước miệng chúng tôi ; làm cho chúng tôi muôn mờ miệng mà mờ không ra, muôn nhường mắt lên nhường cũng không nói. Thiệt ức biêt dường nào !

Vậy nay chúng tôi cúi xin các ông chủ-bút các tòa soạn Báo, lây lòng quảng-đại, mờ lượng từ-bi, ráng kiêm sao cho được Tiên-đơn mà cứu chúng tôi mờ miệng ra cho được, nhường mắt mờ cho iên, thì ơn ày chúng tôi tặc dạ ghi xương ngàn năm chàng phụ.

Và chúng tôi đây đầu đội cờ Đại-Pháp, chon đạp đất Việt-Nam ; có lý nào lại đẽ mà chịu lỳ những tiếng China nó khi nhục hay sao ? Trừ ra những kè chàng có lưỡng-tâm thì mới chịu những tiếng : CÀ VÚ LẤP MIỆNG EM, CÀ HÈM LẤP MIỆNG HỦ đó mà thôi.

Tại Tân-châu chúng tôi đây lúa gạo cũng nhiều : tôm tơ kén bà ; mè, đậu, bắp, khoai ; cá khô, chàm, thuốc ; da trâu da bò ; sừng trâu, yêm rù ; da tráng da rái ; nhứt nhứt mỗi vật toàn là thô-sản của Tân-châu, mà đẽ cho khách-trú tới tóm thầu, không chừa một món, thiệt là ức quá. Xin các ông đoán thương mà ăn hành bức thư này vào quí báo cho lục-chân biết mà cứu chúng tôi với.

Đa tạ, đa tạ.

Một bọn dân Tân-châu.
đóng kính bái.

Hãy nghe mà học lấy, các anh

Hôm ngày rằm, trời thanh sao tố, gió mát, trăng trong hai người bạn thiết, một người Bắc-kỳ, một người Nam-kỳ, đồng rủ nhau đi dạo chơi, đi hởi lâu, cả hai đều khát nước. Xãy tới trước một tiệm café nước trà của Annam, hai người liền ghé. Uống thử rồi, liền nói với nhau rằng : Người nam ta mới nảy ra, bán café nước trà mà chúng ta uống thật là ngon, mùi vị hơn của tuối Khách-trú ; người mình mới nảy ra bán mà biết làm đặng ngon ngọt như vậy, thi tôi chắc một ít rằng n้ำ đây sẽ ngon hơn, và đặng sach sẽ hơn tuối Khách-trú bội phần. Đó là lời khen của mấy người uống café, vậy mấy anh bán tiệm phải ráng làm cho một ngày một thêm ngon hơn nữa, chớ có ham lời quá mà sanh tệ.

Nghĩ một hồi, người Nam kỵ mới hỏi người Bắc như vậy : « Hồi trước tôi có theo chù tôi ra Bắc-kỳ, tôi thấy người xứ của anh buôn bán bắt đếm nghè chi, báu ghẽ bàn tú, may đồ Langsa và đồ Annam, giặt ủi, bánh trái, cháo mì đều là người Annam ta bán cả thay, tôi lấy làm lạ lắm, sao mà đặng như vậy anh ? » Người Bắc nói : « Có lạ chi người xứ tôi siêng năng lắm, bắt kỹ nghè chi, hễ thấy Khách-trú đến xứ tôi bày ra thì chúng tôi theo coi nó làm cách nào, rồi thi đến mai về tinh làm theo y như của nó làm, mà lại bán rẻ hơn giá của nó. — Thị dụ bán-mì, cháo vịt nó mới bày ra thì ai ai cũng tới ăn thử, bởi nhờ nhiều người ăn thử, cho nên nó bán đắt lắm ; chúng tôi không biết nó làm cách thế sao, phải theo nǎn nỉ ở với nó ăn cơm không mà học lóm thỏi ; nó biếu làm chi cũng làm cả thay ; chúng biết rồi, tức thi không thèm ở với nó nữa, về làm y như nó vậy, rồi gánh ra mấy ngả tư đường cũng gõ lốc-cốc rao bán mà lại bán rẻ hơn giá nó ; nó bán 5 su một tô thì tôi bán 4 su ; chêc thấy người tôi bán như vậy, nó sụt giá 3 su một tô, người tôi lại bán 2 su, người tôi cứ việc tranh giành giá với chúng nó ; đâu chừng ba bốn bữa như vậy thi nó bán 3, đẹp gánh. Tôi không thấy nó bán nữa, không biết nó đi đâu, chép đi về thòn xán — chừng đó một minh, mặc sức tôi bán sao cũng đặng. — Đó người ngoài tôi có lòng như vậy, cho nên không có chêc nào ra buôn bán những món thường dùng và tạp dụng đặng cả thay, trừ ra một hai món buôn lớn thì tôi không nói đến.

« Nghĩ vì người mình có bán rẻ một chút cho người mình ăn, thi còn có nghĩa hơn, lại bạc tiền cũng còn đi xây-văn nội trong xứ mình mà thôi, chớ như mình không ra tranh giành mấy món buôn nhỏ, đẽ cho tụi chêc nó đi rảo cùng xóm này qua xóm kia, chúng nó lượm từ đồng điếu, đồng su, tới bạc nhỏ, bạc lớn đựng đầy túi rồi giông về Tàu, thi mình làm sao mà lấy lại cho đặng ».

SAO NAM-PHONG

MỘI THÁNG XUẤT BẢN MỘT KỲ

Giá :

Trọn năm 4\$00

Sau tháng 2 00

Mỗi số 0 40

Tổng-

A. BERTI

Bán nhỏ lợi to

Một vốn hai lời trước mắt

Tôi vừa lên xe lửa ngồi rồi nghe Annam minh nói việc buôn bán, tôi liền tò tôi là đưa đi châu-lưu trong Lục-châu minh, nay nghe nói Annam minh ngày nay mới hi hi con mắt, tuy là mới hi hi mắt, mà thấy rõ ràng là mối lợi của mình vào tay Khách-trú cả thay. Vì sao mà thấy ? Là nhờ mấy ông chủ-bút Báo-quốc-ngữ, ưu tư sự thế thấy xa, thấy gần, thấy cao, thấy rộng, chúng ta cũng nên cảm-ơn mấy ông có lòng lo cho việc chung, chớ chẳng có ý chí riêng cả. — Nói tới đây xe lửa ngừng, tôi xuống ga gặp một ông Hương, hời trước tôi cũng ở trong làng Ông, chào mừng xong rồi, tôi mới hỏi Ông năm nay làm chúc chí. Ông trả lời, năm nay làm Hương-chủ ; tôi mừng ông Hương-chủ ; rồi ông hỏi : « Từ hồi cậu nó bán đất nhà rồi, lấy bạc làm ăn nghè chi, khá không nói đặng tôi mừng. » « Ông ôi ! mấy năm nay, tôi có bạc dư ngàn, mà chẳng biết làm phương chi cho có lợi, cứ theo nghề cũ hoài, là nghè bài bạc, nay tiêu mòn lần gần hết phân nửa, song cũng còn vốn chút đỉnh, nay hiện thấy Đồng-bang minh đều ra tranh việc buôn bán nhỏ nhở, tuy là buôn bán nhỏ là cà-phê nước trà và các thứ bánh, lại dòm thấy người minh đến tiệm của người minh ăn uống, chẳng thèm tới tiệm Khách-trú nữa, tôi thấy vậy mừng lắm, vui lắm, lập tức trở về lo buôn bán việc nhỏ mà lợi to — một vốn mà hai lời, tôi thấy tự mặt. — Vậy cậu nó bán đất lắm ; chúng tôi không biết nó làm cách thế sao, phải theo nǎn nỉ ở với nó ăn cơm không mà học lóm thỏi ; nó biếu làm chi cũng làm cả thay ; chúng biết rồi, tức thi không thèm ở với nó nữa, về làm y như nó vậy, rồi gánh ra mấy ngả tư đường cũng gõ lốc-cốc rao bán mà lại bán rẻ hơn giá nó ; nó bán 5 su một tô thì tôi bán 4 su ; chêc thấy người tôi bán như vậy, nó sụt giá 3 su một tô, người tôi lại bán 2 su, người tôi cứ việc tranh giành giá với chúng nó ; đâu chừng ba bốn bữa như vậy thi nó bán 3, đẹp gánh. Tôi không thấy nó bán nữa, không biết nó đi đâu, chép đi về thòn xán — chừng đó một minh, mặc sức tôi bán sao cũng đặng. — Đó người ngoài tôi có lòng như vậy, cho nên không có chêc nào ra buôn bán những món thường dùng và tạp dụng đặng cả thay, trừ ra một hai món buôn lớn thì tôi không nói đến.

« Tôi thường thấy trong làng trong xóm, chỗ mấy chợ nhỏ và mấy chồ có chừng mươi lăm cái nhà, thi có tiệm Khách-trú tới bán, chớ chẳng thấy người minh ra buôn bán đồ tạp dụng ; bán mấy món đồ tạp dụng đó thật là lợi lắm, vậy tôi xin kể sơ một vài món cho ông nghe thử coi phải hay là không. — Tiệm bán đồ tạp dụng của chúng nó bán : dầu hôi, nước mắm, gạo, muối, tiêu, tỏi, hành, mỡ, bột, đường, đậu, hộp quét, v.v., mấy món nói trên đó, nó bán đã có lời lại còn té mà ăn, khỏi tốn tiền mua, nấu cơm ăn thi gạo ở đâu ? Gạo trong tiệm của nó, chiên xào đồ ăn cơm, thi lấy mỡ ở đâu mà chiên, cũng trong tiệm nó, thắp đèn, dầu đèn chúng nó thắp, cũng trong tiệm nó. — Đó ông, tôi nói sơ một hai món, thi mấy món khác cũng như vậy. — Một vốn mà hai lời là vậy đó. » Ông Hương-chủ gật đầu và khen phải lắm phải lắm, nhưng mà Đồng-bang ta thuê nay tệ lắm, như có tiệm của Annam minh lập ra thi không đến mua, tới tiệm Khách mà mua hoài, bởi vậy người minh buôn quá, lập tiệm ra thi đặng rồi, mà không người mua thi lập làm chi a cậu nó ? Ông nói phải lắm, mà mấy năm trước kia, chớ năm nay không có vậy nữa đâu, việc trời khiến thin linh, ngày nay đồng-bang ta đà biết nghĩa đoàn-thề rồi, tôi thấy tự mặt nên mới trở về đặng quyết lập tiệm buôn bán những món đồ tạp dụng tôi kể trước đó ;

tôi lập tại xóm của tôi, — còn ông tuy là già cả mặc lòng, cũng nên ra lập một tiệm đặng làm gương trong làng của ông, lập gần gần tiệm Khách, hễ lập tiệm rồi, ông đẽ cho mấy em mấy cháu nó bán buôn cũng đặng ; cháu trai thi ông sai đi mua hàng hóa về tiệm, còn cháu gái ở nhà lo buôn bán, ông tưởng đòn bà Annam minh dở lắm sao, tôi thấy thật là giỏi lắm ông, dở là tại nơi mình không cho ra buôn bán, chớ cho ra đì buôn thì có thua tại Khách-trú đâu ; ông thường thấy có nhiều tiệm Khách-trú lập tiệm ra rồi, cưới vợ Annam về giao việc buôn bán cho một tay đòn bà Annam minh, còn hắn thi đẽ đi lo việc khác ; hê món chi thiếu thi mua thêm cho đủ, hê món nào người ta hỏi nay không có thi mai sê có, tôi nói ít ông cũng biết nhiều hơn tôi ; xin ông miễn lỗi. »

Nếu ông nhậm lời mọn của tôi nói thi phải mau mau lập tiệm bán đồ tạp dụng, vì ông là lớn trong làng này hê ông nói lời phải thi nội làng đều nghe theo lời ông, chừng có tiệm rồi ông rao cho hay, nay ông có lập tiệm bán đồ tạp dụng của mình, chẳng thiếu món chi, và xin có bác anh em bà con có mua thi tới tiệm ông mà mua, giá bán bằng chêc với bán rẻ hơn mà thôi ; như đặng như lời tôi luận vậy thi chắc sao sao tiệm ông cũng phát lắm, vi nay người minh không muốn đến mua của tiệm Khách nữa, hê chúng nó bán è trong năm mươi ngày một tháng, minh không đuổi, nó cũng đi, chớ ở đó bán cho ai ; đó là kẽ hay lắm, lại chẳng có chi động đến túi Khách.

(Còn nữa) :

F. H.

LỜI RAO

Sở thuốc dường loài vật Namkỳ đang gấp dùng sáu người phụ trợ công việc săn-sóc và trồng trái cho loài vật (Aide vétérinaire et des Epizooties vaccinateurs) lương tháng 20\$00 và sau sê thăng thêm.

Ai muôn làm việc ây phải lập tức gởi đơn cho ông chủ sự sở ây tại Saigon (chef du Service Vétérinaire et des Epizooties à Saigon) với những giây kẽ theo đây.

1. Giây khai-sanh.

2. Giây sao-ucle án Tòa.

3. Giây tánh hạnh.

Giây thấy thuốc.

Chứng tình thày trán kiện.

Xin lưu ý

Tôi hằng thết bảy giờ có nhiều thuốc « Nam-Hồng-Tê » giả, bán tại Sàigòn và đều trong Lục-châu, tôi lo cho qui ông, qui bà, dùng làm thuốc giả mạo ấy, chẳng những không hiệu nghiệm, mà còn hại ti vị nữa. Vậy qui ông, qui bà, muốn dùng thuốc thật, xin viết thơ hay là dời gót ngọc đến nhà tôi mà mua, tôi sẵn lòng tiếp rước và án cần lo cho vui lòng qui ông, qui bà luôn.

Nếu mua nơi khác thi tôi chẳng nhận là thuốc của tôi, vì trong cõi Đồng-Dương này có một minh tôi có thuốc « Nam-Hồng-Tê » mà thôi.

Đồn-kinh.

Madame HIỀN, chez M. J. THẠNH
École des Mécaniciens.
SAIGON

VIỆC MỚI TRONG NUÓC

(Nouvelles du pays)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước .. 8 f. 00
Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ Lớn (bao trả lại) : 4\$75 tới 4\$85

NAM-KÝ (Cochinchine)

Sài-gòn

Chết trôi

Bưa 15 septembre, hối mười giờ mây sấm mai, có một cái thây ma trôi linh binh dưới sông, lôi tiệm cầm đồ Cầu-kho. Vớt lên mới biết thây người dồn bả, chừng 30, 35 tuổi, không biết tên họ chi. Bà con không thây kiêm.—Chôn.

Xe-tay cự với xe-lửa

Hồi 4 giờ chiều bưa 15 septembre, xe-lửa mé sông ở Chợ-lớn chạy ra. Dọc đường gặp một tên khách-trú đầy một cái xe-tay chờ những tre. Xe-lửa hú om sòn mà khách ta mắc tường chí không biết mà không thèm tránh lại cứ dựa đường đầy đi, làm cho xe-lửa đụng xe-tay một cái rất mạnh, mà may cho tên khách không hề chi, duy xe nó hư chút đỉnh.—Hú hô.

Sét đánh

Chiều 15 september, lúc 5 giờ, dòng gió lớn, sét đánh vào một nhà người Annam ở đường mé sông Belgique, và đánh một cây me.—Khá, không nhảm người.

Đi xin lại!

Người lính tuân tên Đặng-v.-Tri lượm dặng ngoài đường lộ và đem lại bót (2^e arrondissement) một cái bôp-phơi, trong ấy có một giày thuỷ thân năm nay, giày Saigon, số 11168, và những giày tờ khác, đều để tên Nguyễn-văn-Chà 27 tuổi.

Có thấy xin chỉ dùm

Bà đám Vve Bourget, ở đường Testard, mén bài số 77, cớ bót rằng hôm mừng tám tháng này, con chó-sản của bà lồng trảng có vả đèn trên đầu và lò-tai đì đầu-mắt.

Tơ hồng hết xe

Ông M..... coi máy tàu hàng Nhà-rông có rằng tinh-nhân của ông là Thị-Chánh kêu là Thị-Mười, 30 tuổi, ăn cắp của ông một cái bôp-phơi đựng 115\$00 và ba cái giày 0\$20 của nhà hàng Continental, rồi khựt mất.

Kiếm!

Mượn vàng

Cô Ng.-thị-Cúc, ở đường Bourdais, mén bài 112 mới bị một người dồn bả Annam la mặt vào nhà chộp một cây kiêng vàng và một chiếc vàng giá 26\$00.

Thôi cờ thưa, kiện làm chi, cho nó mượn cảm, họa may có hồn giúp nó sẽ chuộc trả lại cho.

Cách về tàu khỏi tốn tiền

A-xâm Diệp-Hữu, 30 tuổi, ở đường Longkiên, qua Nam-việt đã lâu, nay nhớ quê hương, mà không tiền di tàu, nên bưa 14 September, lúc 7 giờ sáng, ra rạch gần nhà nhào xuống quyết lặn cho tới Trung-huê. Ai ngờ lặn rất nữa giờ mà đầu còn đó. Vớt lên thì hồn đã về Trung-quốc mà xác còn ở Việt-nam.

Chôn.

Lửa! Lửa!!

Tối bưa 14 September hồi 9 giờ 40, tại ga xe lửa nhỏ, xe kéo số 1599 chở ông L., là người làm việc tại hàng Denis Frères. Ông L..... có đè trên xe kéo hai thùng dầu sắng mà không dậy nút. Thình lình lửa dầu không biết (chắc lửa trên hỏa-xa rót xuống) bắt hơi dầu phát cháy. Ông L., lẹ chơn nhảy xuống kiếp mà cũng bị nám mặt và bắn tay lá. Xa-phu thì bị cháy nặng, nhứt là hai ông chơn và bắn tay mặt. Còn cái xe thì tiêu hêt, trừ ra hai cái bánh

cao-su mà thôi. Ông L..... cho tên xa-phu 20\$00 mà chạy thoát.

Giông dầu sắng là đồ nhạy lửa, phải cẩn thận cho lắm.

Ăn trộm nghề bị bắt

Lê-văn-Trang, kêu là Tám, 18 tuổi (còn nhỏ mà dừ) vô nghiệp nghệ, ở làng Mỹ-Hòa (Giadinh) mới bị bắt giải tòa vì tội ăn trộm bắt được ba lán :

1º—Vào nhà số 192 đường Legrand de la Liraye, mới thò tay, bị chúng thompson;

2º—Thời của tên bối Ng.-văn-Hưng ở đường Legrand de la Liraye, số 148, áo quần đàng 5\$60 và hai cái giày thuỷ thân.

3º—Ghẹt của Ng.-thị-Thi, đường Mac-Mahon, mén bài số 144, áo quần và đồ đạc giá 12\$00.

Còn một tên Lúa kêu sáu nữa, cũng đi ăn trộm với tên Trang, mà chạy khỏi. Còn đương kiêm.

Giấy cầm đồ

Tháng trước thiêm Võ-thị-Lê ở đường Paul Bert mua một cái giày cầm đồ số 2299 tiệm Đakao, có đi cớ bót. Nay bắt được giày ấy trong túi Ng.-thị-Lê kêu là Thị-Tám, 20 tuổi nhà đường Monceaux. Tám nǎo nì, nói rằng xí được mà không biết của ai mà trả. (Sao không đem giao cho bối?)

Như vậy mới phải

Chú lục lộ Ng.-văn-Bung, làm đường lối sở giềng, lượm được một cái hộp thiết nhỏ đựng: một cái biền tai số 824, một cái giày túi thân số 1108 làng Phú-Nhuận (Giadinh) tên Dao-văn-Xua, một cái số 12867 Saigon, tên Ng.-van-Giòi, 18 tuổi, và một cái bắc. Giao bối.

Hai người mua giày mau mau tới bét giềng-surée mà xin lánh, đừng chuộc cái khác ương tiền.

Giadinh

Ăn cướp

Đêm 13 september, hồi 11 giờ khuya, tại làng Xuân-thái-tây (Gia-dịnh), một bọn ăn cướp 8 đứa đón đường mươi người bán thuốc mà giựt cả 10 gánh. Mười người mà đánh không lại tám người nên phải la lánh. Hương-quản nghe là, chạy tiếp cứu, rược bọn ăn cướp bỏ thuốc lại chạy mất. Trong mây người bán thuốc có tên Xông bị thương tích nặng, nhìn mặt đặng ba tên là Nghĩa, Đức, Chôt. Làng tòng bắt đặng ba tên này với tên Pháo. Nghĩa, Đức đồng chịu có giựt thuốc lại khai cho tên Hiêm rù, còn Chôt và Pháo thì chôn dài.

Cholon

Tội nghiệp anh Bảy quá

Anh Bảy Pe Vallatamby, 30 tuổi, bán súra bò ở đường mới, đi thưa bối vì tên kia là mặt khuỷu chơi lây những quần áo của anh đàng 51\$00 lại thêm 20\$00 nữa là khác.

Chêc sang đoạt của Chêc

Tên Van-Thanh, 40 tuổi là chêc triều-châu đang bị tiêm-kiem vì tội sang đoạt của Quý-việt-Giang 55 tuổi cũng chêc triều-châu, bán trà ở gần chợ nhà số 46, một số bạc 250 đồng.

Ăn cướp cân

Lê-Hoa, 13 tuổi, chêc nước-he, giày thông hành số 4321, không nghề nghiệp chỉ cũng không nơi nương-ngụ, bị dải ra tòa vì tội bắt đặng dan thò tay mặt, đặt tay trái bưng môt cái cân đàng giá 3\$00 của tên Nhan-De 36 tuổi, phuoc-kien, bán dầu dừa ở đường Mytho mén bài 145.

Ai xí dặng

Phạm-văn-Thông, 21 tuổi, diều-dường tại nhà thương bồn-quốc Cholon, ở đường Canton, cớ bót rằng va có làm mất một cái bôp-phoi bằng da đen, trong ấy có một cái biền lai giày thuỷ-thân nay với giày tờ khác.

Không lẻ đi lạc

Thằng Ng.-văn-Bát, 13 tuổi, là con của ông Ng.-văn-Phước, 62 tuổi, ở bối tại Saigon, nhà ở làng Bình-hòa (Giadinh). Ông gởi con ở cùng cô nó là Ng.-thị-Làng, 29 tuổi, nhà ở đường Rousseau, mén bài số 6. Bưa 9 septembre thằng ấy đi đâu mất tới nay chưa về. Đến 13 tuổi, không phải nhò nhít gì mà đi lạc. Hay là con bắt hiếu theo đảng côn đồ rồi chăng?

Hồi nó đi nó bận quần áo vải xanh có sọc trắng, đầu trọc. Ai gặp nó chỉ giúp cho ông làm ngời.

Ai biểu hơ hỏng

Khách Phước-kien tên Trần-chân, 53 tuổi, buôn bán tại Tràvinh, đèn Cholon có việc. Bưa 16 september, lôi 6 giờ sáng, lại nhà giày xe lửa Mỹ mua giày vé Tràvinh. Mặc chén lân sợ tré xe, chưng mua giày rồi trờ ra thì cái bôp trong túi bị chung thời mêt. Trong bôp đựng 122 đồng bạc, một lượng vàng là với giày tờ khác.

Tiếc của, cớ bối họa may kiêm lại đặng chăng.

Bắt được

Trần-văn-Chi, 16 tuổi, ở đường Tamariniers mới bị bắt giải tòa vì tội thọc tay vô túi Ông F..... mà lây 10\$.

Khách trú đà china

Làm gì mà ba «chú» áp đánh «chú» Lưu-vi-Khe Triều-châu, 34 tuổi, nhữ từ vây? Đánh rồi hai «chú» chạy mất còn một «chú» là Kha-hanh-Mỳ, 41 tuổi, cũng Triều-châu, đưa tay cho lính còng dài tò.

Mặt giấy

Một lượt bốn người tới bét cớ mặt giấy thuỷ thân, là:

1º— Phạm-văn-Cô, 21 tuổi, đứng bộ làng Vinh-lộc (Giadinh), xa-phu, ở đường Thuận-kiều;

2º— Ng.-văn-Nhật, 29 tuổi, dân bộ Soài-rông (Cao-mèn), ở đường quai Testard;

3º— Phạm-văn-Thắng, 22 tuổi, bộ làng Vinh-lộc (Giadinh) xa-phu, ở đường Phu-ốc kiều;

4º Lê-v.-Nguyệt, 44 tuổi, ở làng Thuận-thành (Cholon).

Chạy tiền chuộc cái khác.

Tới Nhiên-Hương túu tịch mà ăn thử

Sớm mừng cho tiệm Nhiên-Hương túu tịch khui tại Saigon đàng Amiral Roze số 29,31 và 33 bán cơm Annam. Tiệm có đủ như tiệm khách-trú, tay nâu ăn lại là tay thiện nghệ, nên tiệm dám hứa chịu lánh yên diện của nhà Annam muôn đặt. Nói tắt một lời, tiệm này chẳng mua thịt heo quay, xá-xiu cùng là lạp-xưởng, thịt vịt của Khách-trú, mỗi mỗi đều trong tiệm làm ra.

Ngày 17 September khai trương nào là đồng-bang đầu, tiệm cơm Annam đó, bước tới, bước tới, mà vào; tiệm lập cho Annam, xin chờ ngại sảng hèn mà xa lánh.

Ăn chặng coi nôi, ngồi phái coi xe

Mộng-huê-Lầu nói chuyện

Bưa no, lúc rỗi việc, rảo bước dạo xem phuống phố, xăg gặp bạn cõi giao, chào mảng đàm đạo, Mộng-huê-Lầu mới hỏi cõi gi

«Từ bứa Đồng-bang ta xúm nhau vung quen cây Đoàn-thề, bước vào nో thương, toan kế tuyệt giao cùng mấy chủ Khách, nghe cõi giao có lập ra một tiệm cơm và trà nước, chẳng hay có thanh chặng?

— Thanh chặng tôi chā cần, tôi lập ra đó cõi một ý làm cho có chỗ cho Đồng-bang ăn uống cho vui, khỏi vào tiệm Khách mà bị đuổi xua khi bạc. Bởi vậy cách bán trong quán của tôi chẳng cầu lời, miễn dù số hui mà giữ vốn cho lâu dài thôi chớ. Thật Annam, từ bực nào chí bực nào đều ghé vào quán tôi, trừ ra mấy chủ kéo-xe, nhứt là mấy chủ kéo-xe của Chêc, sơ chủ xe Chêc đuổi, nên phải vào tiệm Chêc mà ăn uống. Nếu chẳng vậy, thi tiệm Khách chẳng còn trông thấy một người Annam vào đó.

« Nay may gặp cõi-giao hỏi đến, tôi cho cõi-giao biết rằng bọn kéo-xe của Chêc làm nghịch với xã-hội Annam, coi cõi giao có vị thuốc nào hay trị giùm, kẽo mà xã-hội Annam phiền lầm. »

Mộng-huê-Lầu, nghe dứt cười hi-hi, rồi đáp rằng: « Bạc đó, bao nhiêu đó, có đủ gì mà lo, có đủ gì làm cho nǎo lòng người Đoàn-thề. Bất quá bọn đó, vì tu-lợi, giúp cho một đội tiệm khách thô, chẳng phải giúp cho nỗi hết. Cõi-giao phải xét, cả một rừng khô cὸn một vài cây tươi, chưng gió Đoàn-thề thổi hùng ngọn lửa nhiệt-thành lên rồi, dầu khô dầu tươi cũng phải hóa tro hóa bụi. »

« Cõi-giao hỏi tôi có vị thuốc nào hay mà trị bệnh ấy chặng? Sao lại không, tôi có một vị thuốc rất hay, kêu là Đoàn-thề-hoàn, nếu cõi-giao mucn, cầm vè bô vào bao gởi cho hàng thức-giả Annam, nhứt là mấy ông mấy bà, mấy thầy mấy cô, cùng là hào-gia phú-hộ, cất đê trong minh, khi ra đường muôn ngồi xe, phải coi cho kỹ. Vì bọn kéo-xe của chêc vì chêc, nên ăn chẳng coi nỗi, thi ta ngồi phải coi xe, tự nhiên, trừ nỗi bệnh. Coi xe nào sơn-vàng, sơn-xanh, thi chẳng phải xe của Annam, mà cũng chẳng phải xe của Tây, đừng thèm ngồi tới. Muốn cho chắc ý, coi xe nào ném ngồi và chờ lung-dựa, áo vải trắng không có rút lõi ren, thi là xe của chêc.

Áy là Đoàn-thề-hoàn đề dùng tri binh cho mấy tên kéo-xe của chêc đó! »

HƯƠNG TRUYỀN (Echos)

Sao băng

Ngày 25 tháng 7 khi 19 giờ, khí trời nóng nực, sặc trời đã tối đen, các ngôi sao đã tró kháp trên tảng không. Chánh độ nhân dân mới xong bứa cơm tối, ra sân dạo mát. Bỗng thấy một góc trời về phía chánh Bắc sáng rực, trông ra tận chun trời về phía tây thay một ngôi sao rất to; ước hằng cái thau, đằng sau thi có một cái đuôi dài ước bón thước, bay rất mau chì trong không đầy nửa phút mà vụt một cái chun trời phía Tây đã đèn chung trời phía Đông rồi. Cứ theo nhân độ ta mà nói, thi ước chung cái sao ấy di vào khoảng Tà hưu trách nguyên tĩnh thừa thiên, mà thang một đường trên mặt đất Hương-thủy, Phú-lộc, vượt qua đầm Ha-trung, rồi thằng qua bên kia phía Đông-bắc tỉnh Quảng-nam. Khi cái sao mới ló lên thi sắc đỏ màu hồng đơn; di được một phần

trời thì hóa ra sắc trắng như lửa điện, cái đuôi càng đi lại càng dài ra, đi qua hai phần trời thì hóa ra sắc tím, sắc bích, mà cái đuôi lại chè ra nhiều tia nhiều chuỗi dù ngũ sắc trông đẹp vô cùng. Khi đã xa quá, nhẫn đờ ta đã gần hết thì lại nứt ra hai ba mảnh mà tờ ra sáng trắng bởi phản khói trước. Ngọn lửa sáng một cách lạ lùng không có sắc lửa điện nào kịp.

Theo phép thiên-văn của cựu thời chúng ta, thi sử sách biên chép việc ấy rất nhiều, để mà nghiệm đoán về việc tai tưống, hung cát, trong thiên-hạ. Còn nhân dân thì lây làm sợ hãi chôn chôn đều có ý tôn kính thiên oai mà nghị luận lầm đều huyền hoặc dị ki.

Còn như theo cách tân học đời nay, thì chẳng qua cũng là một thứ khí điện nóng của dưới đất và trên không, hè gặp nhau cà xát nhau thì phải dò ra lửa mà bay như vậy, có khi mạnh làm đèn nồi nora một tiếng rầm trời, có khi đò lâu bay xa mò lán tìn tắt. Người ta ước tính cái tốc-độ nó đi trong một phút, những đèn mây mươi vạn dặm, mà to cao vô cùng. Có khi một cái sao đi, mà đèn 5, 7 nuckets cách xa nhau đều trông thấy một lần cà.

Một cái sao bay mà kè cò người kim, nghị luận mỗi khác. Rứa thời khi chúng ta trông thấy cái sao băng ày, nên ngụ ý ra thê nào? Tường đang lúc đêm tối cảnh buồn, khi trời nóng nẫu, kè ra người vào hực rực. Bỗng nhiên trên hư-không có một vật lạ lùng tót đẹp mà sáng chói, bắt kè kè sợi-hải, kè khinh-thường, cũng đều được nhảy vọt kêu la một đỏi chập, rồi đèn nghị luận một đỏi hỏi. Có thể khuây được một lúc. Công việc khó nhọc, quên được một đêm nóng nực hực buồm.

Hải-Vân cư sĩ?
CHƯƠNG, gửi lại.

Thuốc Nam-Hồng-Tề

Giaray, le 17 Septembre 1919.

A Madame HIỀN, chez
M. J. THANH, école des Mécaniciens,
SAIGON

Ma très chère Madame,

Kính lời thăm cô cho đỡ an-hảo và cầu cho quý quyền của cô đều đỡ vạn sự lành.

Sau này: tôi hết lòng cảm tạ ơn cô, vì cô có lòng nhiệt-thành cùng quê-hương mà tìm được một thứ thuốc của cô bán tại nhà, là Nam-Hồng-Tề.

Nhơn vi trong đồi ba năm nay, tôi có mang lấy một chứng bệnh hay đau bụng và có một cục chi chi bằng ngón tay nhỏ hay trùng lên sụt xuống nơi dạ dày, làm cho tôi khó chịu vô cùng.

Tôi có uống nhiều thứ thuốc của thầy Annam và chè, mà tiền mất bệnh còn.

Hiện nay, tôi mà biết được thứ thuốc Nam-Hồng-Tề, là thuốc thần hiệu này, là vì tôi nhờ có xem các thứ báo quốc-âm, chờ tôi thì ở xa thành-thị, đâu biết dặng rằng chân rằng giả.

Tôi mà nêu tên cô vào tờ nhật báo này, là vì tôi muốn cho Lục-châu tưởng tất, mà nhứt là hàng phụ-nữ như tôi đây; nếu mà có cần dùng thuốc Nam-Hồng-Tề này, thì biết chỗ gởi mà mua, vì thuốc này thật là thuốc thần hiệu và khỏi sợi thuốc giả.

Madame TRẦN-THANH-KIM,
dite TU-VANG, Commerçante.
Giaray (Biên Hòa).

Tin Đông-dương

Sáu ở sông Hương

Một người nhà giàu kia ở làng Kim-long, khít bờ sông Hương; nhà nuôi nhiều gà vịt lợn. Một hôm mắt hét một con gà to, nhưng người chủ nhà chưa biết là ai bắt trộm, muôn dò xem cho rõ, nên vẩn một bê làm thính, đèn hòm sau lại mắt con nữa. Tôi hòm áy rình xem; chứng ba giờ sáng, thấy có một con gi hình như con kỳ-đà, dài hơn một thước lây, vào chuồng già bắt một con, gậm vào cái mõ rất dài, thủng thẳng ra khỏi vú, rồi bò xuống nước lặn mất. — Nay rào kín chuồng già lại rồi, thời không mất gà nữa.

Lâm người nói con áy là sáu, chớ không phải là kỳ-đà, vì kỳ-đà không khi nào ở dưới nước.

Từ rày những người đi tắm ở sông

Hương, thường nén cảm thận, vì nêu có sâu thịt, thời sống ở giữa thành-phố nay khóc nào đường ở chôn sơn lâm vậy.

Sao băng

Chiều hôm 25 août, hồi 7 giờ 10 phút, có cái sao băng ngó độ bằng quả cam vậy. Ánh sáng sắc xanh, lại đeo theo một cái đuôi rất dài, sáng sắc đò, đi thong thả như một cái pháo thăng-thiên, từ hướng Bắc qua hướng Nam rồi khuất bóng.

Đám ma Khách-trú

Chiều hôm 26 août có một đám ma của Khách-trú đưa lên táng tại miến hương-bạn Thừa-thiên. Đám rất linh đình trọng thể, di bộ đèn gần bên trường đá trái-lăn rồi mới xuống thuyền.

Ong non ngứa độc

Có một thằng nhóc, con nhà giàu có, ở thành phô, mới hơn 8 tuổi đâu, cứ lúc thúc ở nhà, đi theo chơi một bê con đà y từ trước 13 tuổi. Thường khi thấy nó nhăn nhó lối thúc con kia, cũng thường là nó đòi ăn đòi uống chi, nêu không ai hỏi cho cặn kẽ.

Một bữa nhơ nhà có đám cúng, con đày tớ phải ở hoài trong bếp lo chụm lửa nêu ăn; thằng nhóc cứ đi theo sau lưng con ây nói: « Cho tao một cái », con kia mặc bận việc, làm thính chàng thay nói chi, thằng nhóc xin hoài không được, vác cây đánh con nọ khóc.

Chù nhóc thay lạ, hỏi con ờ, chớ: thằng ây đòi thịt đòi cá chi mà mày không cho nó đẻ cho nó làm rây? Con kia cứ khóc mà chịu, còn thằng nhóc cứ quanh quẩn một bên, không đi đâu hết.

Đến khi rảnh khách, còn thay thê mãi, chù kêu con ờ lên hỏi đầu đuôi, thì nó bắt-đắc-dĩ phái nói thiệt.

Só là mày bữa tớ rảnh việc, mỗi ngày ra ngoài vường cho cậu thỏa chí bữa nay không ráo nêna cậu cứ đánh tôi và theo cắn nhau mãi.

Ông chù ngạc nhiên, liền hỏi, chớ nó làm cái chi?, thì nó khai rằng: làm chuyện dâm ô như..... Ông nghe qua, biết là bất tiện, và tự hỏi rằng lâu nay đã có thay trái ý, tưởng nó còn ham ăn ham chơi, hay đâu đã biết đường hoa oguyệt.

Nghỉ lại rằng con thât-giao, lồi ở nơi cha, lại e tánh cũ không chừa, mang tiếng với người thiên hạ. Liền đuổi con đày tớ đi lập tức.

Làm chay

Năm nay cũng vậy, đến 25 tháng bảy, thì các bạn khách-trú rước thây tu, thiết đản làm chay tại chùa Bà, rất là thành kính. Đến ngày 30 thì xô cỗ để cho kè nghèo người dồi giết cướp nhau lấy quà phẩm mà ăn, hình như bô thí vậy.

Nào là các nhà giàu có ở miền nhà quê cho đèn kè nghèo hèn cũng đi coi đám chay đông lăm, xét cho kì thì họ không có bụng chi thành kính với Bà mà đi đâu, chỉ nhơn ngày hội đông đảo, tới đó để nạp tiền lè cho các người Khách-trú, thường năm chúng nó thâu được hàng trăm-hàng ngàn vé lợi cờ bạc. Đánh thi chấn phán thua có một phần ăn, thê mà người nước ta, nhiều kè mè cái nghè đê tiện, lại thay chúng nó đem nhiều tiền bạc, sinh ra lòng by vong hào.

Năm nay cơm cao gạo kém, mùa màng mêt, thê mà các bác nhà quê còn dường mông-tường bạc ngàn bạc trăm của ché chèc nữa, sao mà kéo nhau lù bảy đoàn ba, đi chặt đường ngồi đây quán, ngân thay!

Cút tay vì pháo

Nhà kia ở làng Phú-hội, tòng Xuân-bin, huyện Đông-xuân; nhân có đám kỵ, quét dọn trên bờ thò, tìm được một trái pháo tre, mua lúc tết Nguyên-đán còn sót lại.

Đứa con trai mười lăm tuổi, lây trái pháo ấy đem ra sân đốt, châm lửa rồi quăng xuống đất, không thấy nổ, thường lâu ngày hư ngồi; hai đứa em nó chạy tới lui, thằng kia lật đặt lại giành. Vừa mới cầm lên tay, thì pháo nổ toác bắn tay trái, đứt mắt hai ngón.

Lập tức đem đèn nhà thương trị thuộc. Quan thầy thuốc biết rằng tay ây lâu lành, sợ e hại đèn tánh mạng. Kèn cắt cụ bàn tay đi.

Đồi pháo là một sự vô ích, chàng qua mua vui trong lúc bấy giờ đã tôn tiêm mà nhiều khi bị hại.

Heo tấp nhầm....

Một đứa con nít năm tuổi, con nhà kia ở làng Thạnh-đức tòng Xuân-phong, huyện Đông-xuân, chạy ra chơi ngoài sân, thấy con heo với con chó cắn lợn, tới gần đứng coi, chàng may con heo tấp nhầm dài thằng nhò, rách da đỗ lồng thòng.

Nº (91) FEUILLETON DU 19 SEPTEMBRE 1919.

ROMAN
OÁN HỒNG-QUẦN
Phùng-kim-Huê
(Ngoại-Sử)
HỘI THÚ NĂM (tiếp theo)

Bẩm quan Án
Bẩm các quan,

« Mười tám năm trước, quý Đông-Nghịệp của tôi lành mà bào chữa cho Phùng-kim-Huê thật là gánh vát rất nặng nề, nay tôi cũng bào chữa cho Phùng-kim-Huê mà gánh nặng ấy hóa nhẹ dường như bức; Cũng vì Phùng-kim-Huê xưa là bị cáo, nay đã hóa tiên, tôi trống, theo như lời Đại-Luật-Sư mới phán, tôi chàng còn tiếng gì thêm nữa. Tuy vậy mà tôi cũng cần giải khúc oan của Phùng-kim-Huê.

« Tôi mà giải khúc oan của Phùng-kim-Huê ra đây, xin các quan chớ ngờ cho tôi muôn vạch lối của các quan xưa xét lâm mà xử oan án mạng. Tôi giải khúc oan đây là muôn giải cái khổ của Phùng-kim-Huê lúc bứt tình máu thịt.

May là luật không cho xử tu đồn-bà, ước như cho, tham thay, ngày nay, các quan đâu có minh oan, ai huồn đâu cho

Phùng-kim-Huê lại đặng! Phùng-kim-Huê chưa chết ây là may, chớ còn phu bà Kim-Xuyên là vợ quan Bác-vật kia, với Triệu-Bát-Uu là quý đồng-nghịệp hưu của tôi đây, còn sống đặng, thiệt là đều lạy tai lá mắt. Nêu chàng có bà-nội, nêu chàng có Đức linh-mục, cả hai đều đặng cõi hồn, nghỉ mà coi, có phải một sự lâm lụt của tòa, hại gán chết chơi ba mạng. Đường ây bà chàng tiếc lâm ru!

« Nay may mà bắt đặng Näm-Xưởng chánh-phẩm, tòa mới liệu xử sao cho công? Theo lời quan Đại-luật-sư buộc, Näm-Xưởng chịu chết đã đành, còn như

Phùng-kim-Huê vở cõi mà chịu mười tám năm tù, con xa mẹ, mẹ xa con, cam khổ nhiều bê lại thêm nỗi tàng gia bại thất.

« Lê cõi nhiên, tòa phải phán án oan cho Phùng-kim-Huê, tòa len án từ Näm-Xưởng, song chưa phán đủ, tòa xin tòa phái xử cho Näm-Xưởng thường sở hại cho Phùng-kim-Huê ba muôn, còn tòa thì thường mười tám năm tù cho Phùng-kim-Huê, mỗi năm, năm trăm đồng bạc. Xử như vậy mới công-bình cho. »

Trạng-sư của Phùng-kim-Huê phân đứt, quan án này lời cho Trạng-sư của Triệu-Bát-Uu và Kim-Xuyên.

Trạng-sư của Triệu-Bát-Uu và Kim-Xuyên bước ra giữa án đòn-bà, hô rằng:

Bẩm quan Chánh-án,
Bẩm các quan,

« Phán tôi đứng bào chữa cho Triệu-Bát-Uu và Kim-Xuyên, thật là phán nhẹ nhàng hơn hêt. Lê gì, theo như lời quý đồng-nghịệp-hưu của tôi moi nài, tôi chàng còn nài tòa thêm đều chi nữa, vì phận của Triệu-Bát-Uu và Kim-Xuyên cũng đồng chịu sự khôn khéo như mẹ là Phùng-kim-Huê, dẫu rằng không có ngôi trong ngực thât. Tuy vậy mà tôi can giải sự khôn khéo của Triệu-Bát-Uu và Kim-Xuyên, tuy chàng chung chịu nạn với mẹ nơi ngực hinh, mà eay đáng biết bao khéo.

« Như quý Đông-nghịệp-hưu của tôi là Triệu-Bát-Uu ngày nay nên đánh Trạng-sư trong xú đó, chớ tội mẹ thưởn nêu bà, mẹ chàng phải về quê mà con phải chịu xa vú mẹ. Các quan nghĩ coi Triệu-Bát-Uu vê tay đức Linh-mục nuô; dường, trong mười ngày đầu ra thê nào? Nhớ mẹ dễ lòng khát sữa bú tay, biết sao mà tò. Không lý biếu Triệu-Bát-Uu vạch rúng ra cho tòa coi, chớ tôi thường chắc, Triệu-Bát-Uu nhớ mẹ mà khóc mười tám năm trước, bây giờ tuy lớn rồi mà rúng hấy còn lối ra dài thòng.

(Cả tòa và người tự coi xử đều cười)

« Chàng chứng chịu một nỗi khổ ấy

mà hết, nêu muôn kè ra, các quan ngồi đây ba ngày mà nghe cũng chưa dù, nhứt là khõ cho phận mõ-cõi, dựa cửa từ-bi, đeo chon Linh-mục mà lớn. May nhờ trọng Linh-mục hái-hà, nuôi trọng rồi cho tập rèn kinh-sư. Triệu-Bát-Uu đẽ biết cha mẹ là ai, cho đèn khi theo đức Linh-mục về bên Tây, đức Linh-mục cho vào Quốc-tử-giam học hành, thì cũng trường đức Linh-mục là cha, nào đẽ minh cõi cõi.

Chứng đức Linh-mục về chầu thiêng chúa, lúc ngặt mình mới kêu Triệu-Bát-Uu đến bên giường trao thơ để làm tang cõi. Trao thơ rồi, kè hét ngọt ngào, Triệu-Bát-Uu mới hay mẹ mình là Phùng-kim-Huê còn đương mắc nạo.

« Xét coi lúc này Triệu-Bát-Uu, phán làm con nghe mẹ như vậy đau đến tận lòng là bao nhiêu, Tuy vậy mà cái chí Nam-nhi chàng dời, âu oán dẹp đẽ một bên, lo cho đặc chí thành vân rồi sẽ.

« Thành danh rồi Triệu-Bát-Uu cũng chưa bón vé, còn tri chí ở lâm Trạng-Sư tại thành Paris cho thông ngõ bê nghiệp; chàng ây mới hỏi có hương, lục án toà ra coi thấy cũng rõ ràng, mà mẹ là Phùng-kim-Huê vượt nguc di đầu mặt biệt.

(Còn nữa)

Mộng-muội-Lê

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn
hết trong Đông-dương này

LẬP RA TỪ NĂM 1865 HỘI TRƯỚC CỦA ÔNG HOLBÉ và RENOUX

Nay ông L. SOLIRÈNE, nhứt hạng bào-chê sur, kè nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thương hạng và giá lại rẻ Lục-châu chư quân-tử
cần dùng thuốc tây xin hãy gửi thơ cho tiệm thuốc này mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DUOC-TÁNH LUỘC-BIỀN đã xuất bản rồi. Ai muốn xin thì viết thơ cho ông Solirène, ngài sẽ gửi cho không.

Người nhà thày vây hoàng hòi, hòi
đem đến nhà thương.

Quan thày i hận hèn dài vò, vò
may lại và tịt thuốc cho mau hén da. May
ra xăm ba lứa sê lanh như cũ.

Chánh-luân-Bang

Bạn hát tại Cầu-quan

Đêm thứ bảy 20/9 1919, diễn đến sáng 2 xuất

Văn xuất đầu, có hát thêm một
xuất nhỏ chừng một giờ, về cuộc
« Kim thời », thuộc ý bán buôn tranh
canh, đều lợi chung trong nước,
thế cho lời diễn thuyết, xem vui và
dễ nhớ, cung thỉnh chư vị đồng chí
đến xem thăm hàn.

XUẤT ĐẦU

Diễn Tổng Tinh-Trung, Nhạc-Phi

Thứ : Tam-Húy vàng có ngòn cho bùn
kiếm, Nhạc-Phi đâm tài lực giết Sài-
Vương. Nhạc-tích : Nhạc-Phi, Vương-
Quối, Trương-Hiên, Thang-Hoài, thêm
một bơm say Ngưu-Cao bằng hưu, từ
phương sĩ từ đến đèn tràng thi, may cho
Nhạc-Phi, gấp Chau-tam-Húy, vàng theo
chì gươm báu cho Phi, thi chửa đèn lý,
Ngưu-Cao di đạo, tánh va táo bao, vào
quán sán si, Tái-Hưng không vò, hiệp
cùng Biển-Nhánh, hai người vây đánh,
nhờ có Nhạc-Phi, đèn gấp giải vây,
Khánh-Lương lui bước, không thi vé
trước, kém sức Nhạc-gia ; lúc troan mõ
ra, Sài-Vương ứng thí, Bang-Xương bình
vị, hỏi có làm tiễn, Tòn-Trạch quan hiền,
thu orig tài Nhạc-thị ; từ phương vô sỉ,
đèn mặt anh hùng, Sài-Quê làm hùng,
hảo nhu ờng vò trạng. Nhạc-Phi chẳng
khứng, quyết lập cam đoan, ai mà đánh
hơn, hãy giành dãy trạng. Bang-Xương
xúi hằng, Tòn-Trạch làm ngay, bảo kiết hai
người, Nhạc-Sài đầu vò ; long tranh hò
bò, thôi thủ tàn công, Nhạc-Phi anh hùng,
Sài-Vương sút sút, nhịn thua thì sút,
gắng sức tranh đua, sơ sảy phải thua,
bị bêu tráng vò, Bang-Xương bảo hộ,
troan bắt Nhạc-Phi, sỉ tú đều vì, phả
tráng thả chạy, anh hùng đại chí, hào
kiệt thương nhau, Tòn-Trạch chạy theo,
cho Poi khôi giáp, truyện dài lối khép,
bạn hưu miêu phiến.

XUẤT SAU

Truyện Lưu-minh-Châu

Xuyên ngọc thành y. Nhạc-tích
Trương-biah-Lương tuân án, vàng mang
sai Hồ-Quảng trị/dân, gởi vợ con cho
Trương-thị cõi nương, con hai đứa gái
và hai yêu duỗi; Trương-thiem-Phụng
gái vừa bảy tuổi, trai Thiém-Long năm
tuổi còn khờ, mực có tham lam độc
nhơ, vợ tuân án là Mỹ ngọc-Vân giận
duỗi ; oán hận độc kêu chống ra xói,
lửa bắt nhơ, đem tội đốt nhà thân;
tiết khuya dinh thái cháy rầm rầm, ba
con mè bén mang lì lử ; rủi gặp Ông-bà
làm dữ, giục Thiém-Phụng vào non ;
kêu la mè khóc mài con, xiêu lạc lẩn ra
Hồ-Quảng.— Tiào nèo có quan Thủ-
Thừa-

tướng Lưu-quang-Thời, vợ Tân-thị chín
con trai, mười cha con đều dội mão
mang dai, riêng diệu thật vợ chồng sung
túc ; Thủ-tướng ông bà cầu gái úc, vì
dự nam thiêu nứ nên khẩn nguyễn, đêm
khuya nầm thây nguyệt miêng, chiêu vào
phòng sáng 10 ; ngày sau có Ông-bà hồn
hờ, dam nữ nbi dên bán nơi định ; ông
bà xem Trương-thị đẹp xinh, mua dường
nữ tương bằng châu 1 gốc ; thù ý đặt
Minh-Châu Lưu tộc, cầm nội dinh tôi tớ
nói con nuôi, — vợ Bình-Lương lúc gặp
chồng rồi, thuật già biên vợ chồng đều
lẫn khóc ; kẽ đó sứ triệu hồi tức tốc, ban
thăng tước tử kim ngàn.

Sứ Lưu-cầu thân sĩ giao lán, đệ cầm
y qua công ; phụ tùng có ngọc-châu
nhiều bóng, ràng có ai ; xuyên dặng
ngọc, đính cầm-bào ; thì, Lưu-cầu khẽ
thủ phục lao, nêu mà, người bắt
lực nó khởi binh đoạt quốc. Cả cung
viện vô nhơn xuyen dắc, ninh thần tâu
cho Lưu-thừa-tu-ông phái lanh làm, bởi
vì, có chính đầu đều hường phẩm bám
quốc-hưu sự hể lộc cao phái gánh vát ;
quản-ám-phat hạ trán giải thoát, dạy
Minh-Châu xuyen ngọc thành y ; dặng
thanh công ngự tú kim thùy, gia phong
vì cương chủ, cha mẹ ruột, biệt con giúp
chúa, mừng muôn nhìn, mả sợ mạng
pháp phái làm thinh ; mẹ Minh-Châu già
dạng đèn dinh, xưng là thợ dặng mà thăm
trè, lại dè, bị mây chị đầu ác tệ gạt Mỹ Vân
nhوت tại vườn hoang, mẹ mọc lồng chưa
gặp nắng. Truyền hay thật, kép đảo hay
mới dù.

TIỀU CHÁNH LUÂN

Bạn hát tại Govap

Đêm thứ bảy 20 septembre 1919,
diễn đến sáng hai xuất

Văn xuất đầu chèu bạn hát diễn thuyết
về việc buôn bán hùn hiệp ích lợi chung
cho bón qí ôc, xin đèn nghe.

XUẤT ĐẦU

Đệ nhứt tài tử Tam-quốc chí
tam khi Chau-Du, Lô-Túc đòi
Kinh-châu bị gạt, Chau-Du giận
Gia-Cát bể gan.

Luận : Ngô-chúa Tôn-quồn trí dông,
thêm Chau-Du Đô-độc mưu cao ; người
trí mưu sao chàng xét trước sau, chím
đặng thè Tru-ờng-giarg nơi Đông-dịa ; chỉ
một khoảnh Kinh-châu tè mè, khu khu lo
đồi bọng quà nhoc lồng ; thêm nhiều tôn
của hao công, cũng bởi ý săn tiền dù
sức. Người ngoại cuộc trí nhơn cười
và tức ; tu-ờng có khí, trời khuây chơi
lập danh tiếng cho Không-Minh chung ?
Người đời chờ cậy giàu sang, nêu hẹn
lượng, đà lòn tiền thêm mệt trí ; trong
trời đất người ai nghe thấy cũng nên
xem và xét cho dành rành, người mà
tham àu hoại danh.

XUẤT SAU

Hát nói truyện ngày thường

Pháp-Việt Khách-lâu

(HÔTEL DE FRANCE)

Nº 153 Rue Catina Saigon

HUỲNH HUỆ KÝ, QUẢN LÝ

Kính cùng quý ông quý bà rõ, tôi
là chủ tiệm ngủ Nam-hồng-Phá
Saigon, nay tôi cũng làm quản-ly
tiệm ngủ Pháp-việt Khách-lâu số
153-155 đường Catina, tôi mới sửa lại
cho vừa ý quý ông và quý bà, phòng
rộng mát, sạch sẽ, có đường sắt,
ván gỗ, nước trà và có chỗ tắm gọi
thông thả, xin quý ông quý bà thử
dip đi Saigon, ghé lại tiệm Pháp-việt
Khách-lâu mà nghỉ, thi tôi sẵn lòng
tiếp rước quý ông quý bà luôn luôn.

Giá tiền phòng

Ngoại hạng	24 giờ	1\$60
Hạng nhứt	24 "	1 40
— nhì	24 "	1 20
— ba	24 "	1 00

Ai có «cò chét» gởi bán

Ông Jean Le Marigny ở Lục-
Nam (Bắc-kỳ) mua những cò
chét (timbres oblitérés) mà còn
lành lẽ.

CÁO BẠCH

Kính cùng quý ông dặng rõ :

Đến ngày 25 Septembre 1919,
chúng tôi sẽ dùng xe hơi đưa bộ-hành
từ Saigon đi Thủ-dầu-một và trở lại,
mỗi ngày hai chuyến :

1º Khỉ sự đi tại Saigon

Ban mai..... 7 giờ,

Và ban chiều. 1 giờ;

2º Khỉ sự đi tại Thủ-dầu-một

Ban mai..... 8 giờ rưỡi,

Và ban chiều. 2 giờ rưỡi.

Giá cả chỗ ngồi

1º Từ Saigon đi Thủ-dầu-một và trở
lại cũng vậy :

(Người Langsa)... 0\$70,

(Người Bồn-quốc). 0, 50.

2º Từ Saigon đi Lái-thiêu và trở lại
cũng vậy :

(Người Langsa)... 0\$40,

(Người Bồn-quốc). 0, 30.

3º Từ Saigon đi Bưng và trở lại
cũng vậy :

(Người Langsa)... 0\$60,

(Người Bồn-quốc). 0, 40.

Còn những hàng-hóa mỗi thùng
hay là gói nặng hơn 5 kilos phải chịu
một cắt rưỡi (0\$15).

Vậy chúng tôi xin quý ông doái
tinh người đồng-ban mà giúp bọn tôi
trong lúc tân-khàn việc này.

Rất cảm ơn.

Pr Jh. Đua H. M. & Cie,
Commission en Douane—Camionage,
80, rue d'Ormay et 56-58 Bd Charner Saigon.

Le Directeur-Propriétaire,

Joseph Hà-MINH-ĐUA,

60, rue d'Ormay et 56-58 Bd Charner, Saigon.

Nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa

Nếu chư vị muốn mua một cái nhà máy
xay lúa theo kim thời và lại toàn hảo, chay
đặng 5-10-15-20-30-50 hay là 100 tấn cùng
là hơn 100 tấn gạo trắng mỗi ngày (24 giờ).

Nếu chư vị muốn bán tính giá rieng đặng
mà lập hoàn thành một cái nhà máy xay
lúa, đủ nhà, nền đúc, ráp máy, cùng chay
đến khi ván vân, nói tắc một điều nghĩa là
chay được.

Nếu chư vị muốn cách dễ trả tiền và thi
hành cho gấp các việc của chư vị sai khiến,
thì nên đến tại hảng.

Bonnefoy & Cie

Đường d'Ormay mà suy tính và hảng này
sẽ chỉ các điều cần-ich cho, hoặc đưa coi
kiểu thứ (bản đồ) cùng giá tiền.

Có nhiều giấy tờ làm bằng cờ rằng đã
có chư cho nhiều chỗ thành-trúi rồi.

Chành lúa và chài lúa

Tại Sadec có chành lúa hiệu
Nam-Đồng-Thái

Với một chiếc ghe chài chờ nồi 3000
tạ của M. Bùi-v.-Hiền.

Trong Lục-châu, liệt qui có ai muôn
hùn vòn buôn bán xin viết thơ cho M.
Hiền mà tính toán, bằng có ai muôn mua
cũng bán, muôn mướn cũng cho.

BÙI-V.-HIỀN
Hương-hảo Tân-quí Đóng

Cho mướn xe hơi

M. Nguyễn-thành-Điểm « Quản-ly hảng
Hậu-gian » tại Vinhlong, có sáu ba cái
xe hơi còn tốt hiệu Langsa « Clément
Bayard và Licorne » để cho mướn.

Giá sẽ tính nhẹ hơn hêt, đặng đi. Như
là : Travinh, Canthor, Sadec, Chomoi,
Vungliêm, và Cánhum vân vân.

Quí khách có thèu dịp dông cho tiện
đường thi thông tin cho M. Điểm Ga
louest Vinhlong hoặc đèn dó cho người
hay trước, người sẽ hêt lòng tiếp rước
và cầm tạ vò cùng.

Xin quí khách lưu tâm, giúp người
đóng-bang nên việc.

Nam-kỳ có một

TIỆM HÓA CHƠN-DUNG
của M. NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Họ thật tinh xảo, vẽ giông tật không
sai mày nào, đã có hơn hai chục bài khen
tặng trong các báo chương. Thơ vẽ có
bằng cấp tốt nghiệp và 3 cái bằng cấp
đầu xảo. Hình vẽ đẽ trăm năm, không
phai chút nào.

Chư vị Lục-châu muôn vê, xin gởi
hình chụp đèn, hoặc viết thơ hỏi, tiệm
này sẽ gởi cho một tờ cáo-bạch, có cát
nghĩa rõ cách vẽ, thước tât và giá tiền
ranh rẽ.

Gởi hình, mandat heac thơ xin đê bao
như vầy :

M. NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN,

No 28 Boulevard Paul-Bert.—Saigon

PHARMACIE SHANGHAI

TRỒNG RĂNG VÀ THAY CON MẮT

M. TRIỆU-CƯƠNG, CHỦ NHƠN Ở ĐƯỜNG MARINS, SỐ 188 CHỢ LỚN VÀ Ở ĐƯỜNG BOULEVARD GALLIÉNI, SỐ 3 SAIGON

Bồn Dược Phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thàn hiệu đều có dùng cái nhẫn « Con Bướm-Bướm » làm tin, chư vi-vi có mua thuốc của tiệm tôi, hãy nài cho được cái nhẫn « Con Bướm-Bướm » mới là thiệt thuốc của tiệm tôi, kẽo làm thứ giả uống vào thêm hại :

Bồn Dược Phòng có gởi thuốc tại nhà M. THÁI-KÝ-SƠN, ở đường Pellerin, số 23-Saigon, bán giùm y giá của tiệm tôi, chư qui-vi ở trong Lục-Châu có cần dùng thuốc của tiệm tôi, xin viết thơ cho hay, sảng lòng gởi cách Contre remboursement (Nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lánh thuốc). Còn tiềngời về thân chủ phải chịu.

HUẾ LIỄU CHỈ THỐNG THANH ĐỘC HOÀN

(7) (Thuốc trị các chứng sang độc)

Chứng sang độc (Huế-Liễu) là một chứng hại to, hổn năng thi hại cho chủng tộc, còn nhẹ thì hai bồn thận; há ai lại không biết gọi là bệnh sang độc hay biến nhiều chứng bệnh rất hiềm nghèo; hoặc là dương mai, hoặc là mọc mực cùng minh, hoặc nơi đầu ấm lở, hoặc nơi dương vật có mục như ghê trầy lở, hoặc ngứa nhứt, hoặc lậu độc các thứ ghê về chứng sang độc thì đều làm hại cho thân thể nếu không gặp thuốc cho thiệt hay mà trị thi độc nhập vào sương cốt làm cho nhứt gân, mỗi tay mỗi chơn, đi đứng chẳng yên, sanh ra măt máu, mặt mày xanh xao, khô khan ti vị.

Cho nên Bồn-Dược-Phòng xét kỹ mà chế huồn thuốc này đã dễ uống, mà mùi lại thơm ngọt, dùng liền thấy công hiệu như thần, dám chắc chẳng có thuốc nào hơn đây; phẩm bình sang độc bắt luận đòn ông, đòn bà, già hay trẻ hổ mang chứng sang độc như đã nói trên đây bắt luận lâu mau hổ dùng đến thuốc này liền tiêu táng các thứ độc, liền lạt da thịt như cũ, hết nhứt hết mỗi mà lại trừ tuyệt gốc độc trong minh, không còn tái phát lại nữa,

mà lại khỏi lo bầm hẫu tự về ngày sau. (Là sanh con mạnh giỏi luôn luôn).

CÁCH DÙNG: Mỗi lần uống một muỗng với nước trà, mỗi ngày uống hai lần, sớm mai thức dậy uống muỗng, và tối trước khi đi ngủ uống một muỗng. Mỗi hộp đều có một cái muỗng riêng của Bồn-hiệu, chư qui-vi muốn mua hãy coi cái nhẫn « Con BUỒM-BƯỚM » mới là thiệt thuốc của Bồn-hiệu. Tại Saigon, nhà số 23 đường Pellerin, có trữ bán lẻ.

THIẾT GIÁ:

Mỗi hộp 1 \$ 50

NGŨ LÂM BẠCH TRƯỢC DƯỢC HOAN
(THUỐC ĐAU LẬU)

Thầm tưởng những bình sanh độc lây nhau là do nơi việc phòng sự quá độ sức không đủ mà gần gợn cuộc phong tình, niềm thấp khí, nhiệt độc mà sanh bình đau lậu, dai gáy, nước dai duc hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nẩy, ấy là những chứng đau lậu chắc chắn. Bồn đường xét kỹ chế ra thứ thuốc này chọn rõ ràng thuốc tốt tánh hỏa binh không nhiệt, không hàng, bắt luận người yếu kẽ mạnh chỉ có bình đau lậu, dùng đến liền thấy thần hiệu, bồi bổ nguyên khí, tiêu táng giống độc. Con trai đau bình này trong lò dai nhứt. Dùng đến thuốc này hay lắm, Đòn bà có huyết bạch

cũng trị được cả, uống vào khỏi sanh ghè sanh chốc khỏi bình hué liễu, lại tuyệt nọc độc khỏi uống thuốc trù cảng. Bình nhẹ dùng chừng một hai lần thấy mạnh. Còn bình nặng thì bốn năm lần liền đứt, không đau đứt lại nữa. Những khách ham vui ai dám chắc khỏi đau lậu, nếu rủi ro vương nhầm các chứng nói trên đây mau dùng thuốc này trong một ve mảnh tức thì. Thiệt là một phương thuốc sang độc bức nhất trên đời.

Cách dùng có chỉ trong toa.

Mỗi ve giá là 0 \$ 40. — 12 ve giá là 4 00

CÁCH DÙNG:

Ngày thứ nhứt mỗi ngày 1 ve, ngày sau mỗi ngày uống nữa ve chia làm 3 lần, sớm mai, trưa và tối khi đói bụng nên uống.

Cử-ăn: Đồ độc, rượu, tôm, cua và phải cử đừng ngủ với đòn bà.



XA-BONG MAT-XAY

Tất bằng các thứ Xa-bong Mat-xay
một bản trong Nam-kỳ mà giá rẻ hơn

Hiệu con chim Ae-là

HAO-VINH Công-ty

(HÀN ANH)
146 ½, Rue Lefèuvre, Saigon
AGENTS EXCLUSIFS



RUQU THUỐC HIỆU LA QUINA GENTIANE



Của Tu-vien Saint-Paul bào chế.
Là một thứ rượu bồ làm cho con người đang trường thư. Những người nào muốn đang trường thư và chẳng khi nào suy sango mang bệnh hoạn chí, thì phải uống thử rượu Quina Gentiane này mỗi ngày 1 ly nhỏ trước khi ăn cơm.

Thứ rượu bồ này bào chế đã dặng hơn 650 năm rồi bởi tay ông Dom Manoel là thầy tu tại l'Abbaye de San-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó và các danh sá đồng dùng nó mà cho bệnh uống. Nhứt là các xứ nóng nực thì hay dùng nó.

bCó ăn trong các tiệm hàng xén.

TRỊ BÌNH YÊU PHẠM (Conseils médicaux)

Chú ý miễn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đeo rét, hoặc nóng lạnh, tì vị không đáng tiếc, thi hãy mua rượu Khuyn manz là rượu thiên hạ rất chưởng và lại tốt hơn các thứ rượu nhem khác.

Hãy coi cho kỹ kẽo làm thử giỗ, hãy nài cho phổi, cái ve có đòn nhán trắng.

Là bán trong các tiệm hàng xén

LỜI TỰ THUẬT CỦA MỘT NGƯỜI ĐI DU LỊCH (Récit d'un touriste)

Trong buổi tôi đi du lịch xí này sang xã kia tôi hay xài thuốc diều không biết tên biển mà kẽ.

Tôi hút thử thuốc bán các nơi, dug có thứ thuốc diều Cigarette Diva thiệt ngon hơn hết, hút xó không khó cõi và khỏi sanh binh hoan, vì thuốc này không có nhựa như các lèn kia, khói nó thơm tho và điều làm.

Có sẵn trong các tiệm bán đồ tạp và (épicerie) và trong các quán cafe.

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẦN Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại chợ Lái-thiêu, đường Abattoir

Trại tôi dùng toàn cầm-lai, trắc, gỗ đóng các món theo kiều kim thời.

Bản Bán {mặt cầm-lai, thành cần hay không mặt gỗ liền bốn kiều.

Bản {mặt cầm-lai, thành cần hay không mặt gỗ liền, bốn trụ, một trụ.

Bản lầu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn iết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cần hay chạm vàng ba, hai, một, vân, vân.

Qui ông muôn đặt xin gởi kiều hay là đến tại nhà tôi lừa mua để có sẵn.

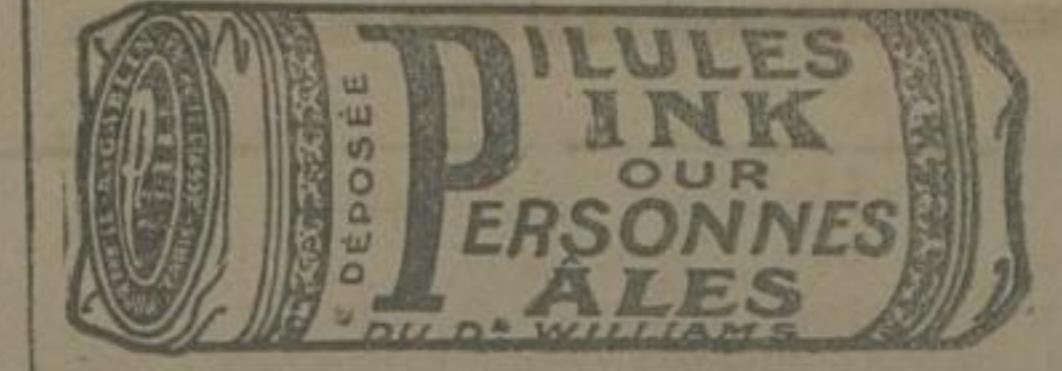
PILULES PINK

(Bồ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trại tiệm thuốc của Ông de MARI et LAURENS

Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



La Véritable Marque

(Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

Tổng-lý
A. BERTHIER.

XÀ-BÔNG MẠT-XÂY

ĐEN

Tonicum rô lâm

Hiệu con Rồng**HAO-VINH** Công-ty
(Hàng Anh-My)
Số 22, Rue Lefèvre, Saigon
DISTRIBUTOR EXCLUSIVE

SOCIÉTÉ DES TABACS DE L'INDOCHINE

(Đông-dương Yên-diệp Công-ty)

Tư-bỗng: 6.000.000 fr.

Chính sô Công-ty tại PARIS

Sô Cai-tri và công-xưởng tại HANOI

Đen-diện trống
thuốc lá tại**KIM-XUYÊN** và **VĂN-KHÊ**

Hiện có những thứ sau đây gởi bdn trong các hiệu:

XÌ-GÀ.**NINA.**

Thuốc chưa vân:

COQ (Con gà)**FAVORITES.****MÉTROPOLES**

Thuốc vân:

vân vân

Và thứ thuốc lá vân, chiêu khách, hiệu

PAGODE (Cái chùa)

KHOÁN CHẤT THỦY
(Verac-van kim inach)

VICHY 

PHAP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên do và nến ve. Trị bệnh đau Thần, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong — Thạch-lam-bệnh, (ke) — Đầu mặt chỗ tết-lêo.

VICHY GRANDE-GRILLE Trị bệnh đau gan và bệnh đau.

VICHY HOSPITAL Trị bệnh thương ti, trướng nhiệt.

Này cói chứng đố già mao, khi mua phải chỉ cho trung thử nước này minh muôn dùng.

VICHY-ÉTAT BIÈU TẾ là muối tu obien trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp va co ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chung 2,3 hoàn thi dễ tiêu hoa.

COMPROMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho minh don nước xit (Môi-khi-chất).

Cách làm mau té tiền

Viết thơ cho Hàng Annam, Hao-vinh Côngty, 146 bis Rue Lefèvre iêu gởi contre-remboursement (các tiền trao của lánh nơi nhà dày thép một hộp môt trăm ve dầu Essence de menthe, hiệu Lô-Tiên, tốt nhâ trong cối Đông dương, giá là mươi lăm đồng (15 \$ 00) mà thôi. Về bá lè lại cho trong vòng quen lớn môt ve hai cát (0 \$ 20) — môt ve lời 5 sa, môt trăm ve lời 5 đồng bạc.

Bán một hộp lời 5 đồng bạc, mươi hộp lời năm chục, môt trăm hộp lời năm trăm đồng bạc!

Viết thơ đi, đứng bô qua dịp làm lì tiền, uồng lâm. Bang đầu lời 5 sa, lời nhiều, bán buôn quen thói, lèo giòn chẳng bao lâu!

Cho không! Hãy eot ché kỵ. — K từ ngày nay môt trăm người nào gởi thơ đến mà mua dầu trước, Hàng Annam Hao-vinh Côngty sẽ vui lòng gởi cho không môt kilo xà-bông mạt xâ thiêt, hiệu ngựa môt súng. (La Licorne), tốt nhất trong cối Đông-Dương hay là môt ve dầu thơm Essence pour Lotion : Eau de Cologne, Quinine, soin coupé để làm để một lít các thứ dầu thơm ấy) tùy thích ai muốn thứ nào cũng được!

Hãy viết thơ mau đi, đứng bô mắt cơ hội làm té tiền uồng lâm;

Hàng Annam, Hao-vinh & C.
146 bis Rue Lefèvre Saigon
Kính dâm.

CORDONNERIE-CHAPELLERIE TONKINOISE
GRAVURE SUR MÉTAUX ET MARBRES**NGUYỄN-CHÍ-HÒA**
SAIGON — 83, Rue Catinat, 83 — SAIGON

TIỆM ĐÓNG GIÀY của tôi làm theo kiểu Langsa kim thời.

Tôi làm kỹ càng và thiệt tình bằng các thứ Da bên tây hết và tinh phái giá không mất, chờ không phải như chỗ khác làm pha Da-xấu mà bán rẻ.

Tôi có bán nhiều kiểu nón Casque, thiệt nhẹ và chắc, lợp bằng Nỉ-xám bồ Trắng và Vàng.

Tôi cũng có thợ giỏi khắc Con-dầu Bảng-dồng chạm Mô-bia đá Cầm-thạch để mà.

Có sẵn Sách Mẫu (CATALÔ) đủ kiểu và các thứ màu da gởi đến cho Qui vị lựa.

BÁN-SỈ CÓ GIÁ RIÊNG.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA Kính mời.

PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM
THIẾT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTICLAIREUX

Của Ông Lương-y GUILLE

Từ năm mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan Lương-y Guillie lấy làm thần hiệu trong những bệnh HU PHẾ, đau trong TÌ VI, đau soi THÁI TỊP, BẦU GÂN, BẦU MÌNH, RẾT VỎ DA, hoặc CHỐI HƯỚC, BÌNH KIỆT, BÌNH HÓA, BÌNH CÙM, CHÉ CHỐC NGOÀI DA và bình có TRUNG LẠI TRONG BUNG.

Hy là một thứ THUỐC XÔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TÌNH KHỎI. Những bình gốc bồi ĐÀM hay là MẬT phải ra thí uống nó hay làm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chờ dùng.

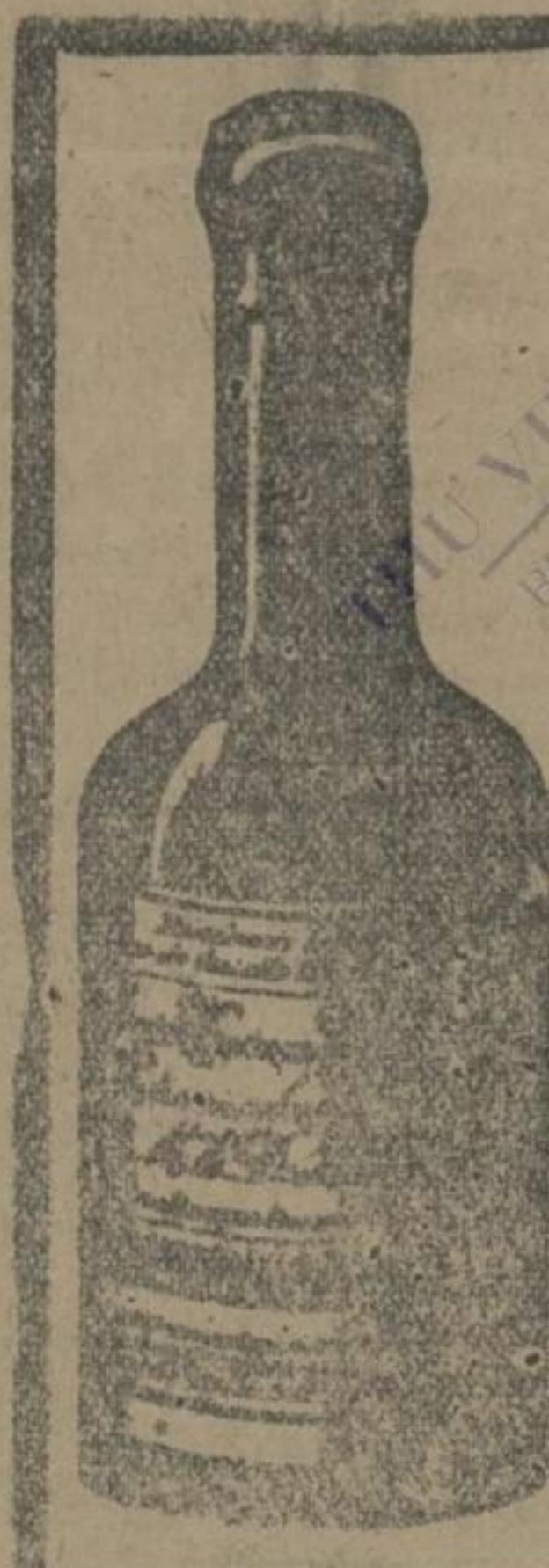
LAI CÓ MỘT THÚ

THUỐC HOÀN XÔ

nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Anticlaireux của quan Lương-y Guillie.

thành chè trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bao chà y senh, đường GRENELLE số GERMAIN mâm bài số 3, ở tại đê thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHẨM BỀU CÓ SẴN



Có Một Minh Nhà Nay Có QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SỦNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne

Mà thôi!

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường SAIGON Catnat số 36

Có Bán SỦNG

dù thứ và dù kiều. BÌ,

THUỐC, BẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thi xin đề thơ như vậy;
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — SAIGON.